* Nội dung sách Hướng dẫn sử dụng này có thể khác với điện thoại, tùy thuộc bản phần mềm trong máy và nhà cung cấp mạng.
* Tùy thuộc mỗi nước, điện thoại và các phụ kiện có thể khác so với các ảnh minh hoạ trong sách này.

SAMSUNG ELECTRONICS

World Wide Web
http://www.samsungmobile.com

In tại Hàn quốc
Code No: GH68-11419A
Tiếng Việt, 09/2006 Rev 1.0

SAMSUNG

Hướng dẫn sử dụng
Điện thoại di động
SCH-F363

Hướng dẫn về an toàn sử dụng

☑ Trước khi sử dụng điện thoại mới của mình, xin bạn để vài phút để đọc qua những hướng dẫn về an toàn sử dụng sau. Vi phạm các qui tắc này có thể gây nguy hiểm hoặc phiền hà cho bạn.

Chú ý về an toàn giao thông. Việc gọi điện thoại khi lái xe có thể gây ra nhiều hậu quả không lường trước được. Xin dừng xe nếu muốn đàm thoại.

Tránh sử dụng điện thoại tại các điểm đổ xăng, các kho hóa chất hay xăng dầu.

Tắt điện thoại khi lên máy bay. Việc sử dụng điện thoại khi máy bay đang cất cánh hay hạ cánh có thể làm nhiễu sóng điều khiển không lưu, ảnh hưởng tới an toàn chuyến bay.

Không dùng điện thoại trong bệnh viện. Bệnh viện có các thiết bị chữa bệnh và thông tin có thể bị sóng điện thoại gây nhiễu.

Tất cả các điện thoại di động đều có thể bị nhiễu sóng, làm ảnh hưởng đến hoạt động của chúng.

Để tôn trọng người khác, tránh dùng điện thoại trong cuộc họp, nhà hát, rạp chiếu phim. Trong trường hợp cần thiết, bạn hãy chuyển chế độ báo cuộc gọi sang dạng rung để tránh làm phiền những người xung quanh.

Điện thoại của bạn bị hỏng khi bị ướt, vì vậy tránh làm ướt hoặc rửa điện thoại.

Dùng đúng cách: Giữ điện thoại ở vị trí thông thường, sát gần tai.Tránh chạm vào ăng ten điện thoại khi điện thoại đang được bật.

Trong trường hợp khẩn cấp, bạn bật điện thoại và gọi số cấp cứu bấm phím .

Giữ điện thoại xa tầm tay trẻ em. Hãy giữ điện thoại và tất cả những phụ kiện đi kèm xa tầm tay trẻ em.

Pin và phụ kiện

Chỉ dùng pin và các phụ kiện chính hãng của Samsung. Nếu dùng bất kỳ loại nào trôi nổi trên thị trường cũng có thể gây nguy hiểm.

Điện thoại có thể phát nổ nếu pin không được thay thế đúng loại.

Bỏ pin đã dùng theo đúng sự chỉ dẫn của nhà sản xuất.

Nghe trong thời gian kéo dài với âm thanh lớn có thể gây hại cho tai bạn.

Dịch vụ chính hãng

Chỉ có nhân viên tại các đại lý được ủy quyền mới sửa chữa điện thoại cho bạn thật tốt, nếu không điện thoại của bạn sẽ bị hỏng.

Để biết thêm chi tiết, xin xem thêm “Thông tin về ảnh hưởng sức khỏe” trang 82.

Sách hướng dẫn

Sách hướng dẫn cung cấp thông tin đầy đủ về việc sử dụng điện thoại. Để học nhanh cách sử dụng, xin xem **Hướng dẫn sử dụng nhanh** và **Chức năng ngoài điện thoại**.

Trong hướng dẫn này, những biểu tượng xuất hiện sau đây sẽ cho biết:

☑ Bạn cần lưu ý kỹ đến thông tin theo sau về an toàn và các chức năng của điện thoại.

► Thông tin tiếp theo được cung cấp ở trang sau.

→ Bạn phải bấm các phím di chuyển để vào các menu phụ và lựa chọn cần thiết.

[ ] Các phím trên điện thoại.Ví dụ, [ ] là phím để gọi điện thoại.

Máy ảnh và máy quay phim
Bạn dùng chức năng này để chụp ảnh hoặc quay phim.

Các chức năng đặc biệt

Chỉnh sửa ảnh
Bạn thêm vào khung ảnh hoặc các hiệu ứng đặc biệt để trang trí ảnh cho thật đẹp

In ảnh
Bạn in ra những tấm ảnh lưu lại những khoảnh khắc khó quên.

Soạn nhạc chuông
Bạn tự soạn cho mình những giai điệu riêng.

Trình duyệt web

Kết nối thông tin và truyền thông theo cách hiện đại nhất.

Nhận dạng người gọi

Xem ai đang gọi bạn khi hình ảnh họ (được lưu sẵn) hiển thị trên màn hình

Danh thiếp

Bạn tạo danh thiếp cho riêng mình với số điện thoại và thông tin cá nhân. Mỗi khi bạn muốn giới thiệu mình với người khách, hãy dùng danh thiếp điện tử tiện lợi này.

Tin khẩn cấp

Bạn có thể gửi tin nhắn cần giúp đỡ cho gia đình hoặc bạn bè trong trường hợp khẩn cấp.

- **Thẻ nhớ**

Điện thoại có thể kết nối máy tính như một thẻ nhớ để sao chép trực tiếp các tập tin.

Java

Thưởng thức trò chơi công nghệ Java™ và tải thêm nhiều trò chơi mới.

Chế độ trên máy bay

Bạn tắt kết nối điện thoại nhưng vẫn dùng được các chức năng khác khi ở trên máy bay.

Ghi âm

Ghi lại âm thanh.

Mục lục

Danh sách phụ kiện **6**

Bạn hãy kiểm tra các phụ kiện

Điện thoại của bạn **6**

Các phím, chức năng và vị trí

Bắt đầu **7**

Bước đầu khởi động điện thoại

Lắp và sạc pin..... 7
Bật và tắt nguồn..... 9
Bàn phím và màn hình.....10
Sử dụng các chức năng của menu 12
Cài đặt riêng cho điện thoại..... 13
Gọi và nhận cuộc gọi 15

Chức năng ngoài điện thoại **15**

Sử dụng máy ảnh, duyệt web, và các chức năng đặc biệt khác

Máy ảnh 15
Trình duyệt web 16
Danh bạ 17
Gửi tin nhắn 18
Đọc tin nhắn 18
Dùng thẻ nhớ 19
Menu của bạn 21

Nhập chữ **22**

Viết thường, viết hoa, chế độ T9 (tiên đoán), nhập số và nhập các ký tự đặc biệt.

Các chức năng gọi điện **25**

Tất cả các chức năng thực hiện cuộc gọi

Chức năng Menu **28**

Liệt kê tất cả các tùy chọn

Hỏi đáp **80**

Giúp giải đáp các thắc mắc của khách hàng

Thông tin về ảnh hưởng sức khỏe **82**

Sơ đồ chức năng

Để khởi động Menu, bấm phím [**MENU**] ở trạng thái chờ.

1 Dịch vụ S Fone Trang 28
1 Chuyển vùng Trang 28
2 Kết nối đến Excite Trang 29
3 Kết nối đến MOD/VOD Trang 29
4 Excite Contents Trang 29
5 Dịch vụ tùy chọn S Fone Trang 29

2 Màn hình Trang 30
1 Màn hình chờ Trang 30
2 Màn hình nền Trang 30
3 Kiểu Menu Trang 30
4 Thiết kế quay số Trang 31
5 Hiệu ứng quay số Trang 31
6 Đèn Trang 31

3 Âm thanh Trang 32
1 Kiểu chuông Trang 32
2 Kiểu báo cuộc gọi Trang 32
3 Âm lượng Trang 32
4 Cài đặt âm thanh Trang 32
5 Báo mỗi giờ Trang 33
6 Chế độ ngủ Trang 33

4 Tiện ích Trang 34
1 Hôm nay Trang 34
2 Báo thức sáng Trang 35
3 Báo thức Trang 36
4 Lịch làm việc Trang 37
5 Máy tính Trang 40
6 Việc cần làm Trang 40
7 Ghi chú Trang 41
8 Ghi âm Trang 41
9 Thời gian Trang 42
10 Chuyển đổi Trang 43

5 Giải trí Trang 44
1 Thư giãn Trang 44
2 Máy ảnh Trang 44
3 Soạn điệu chuông Trang 56
4 Trò chơi Trang 59
5 Tin khẩn cấp Trang 59
6 Bộ nhớ Trang 60

6 Cài đặt Trang 61
1 Cài đặt tự động Trang 61
2 Cài đặt cuộc gọi/internet Trang 61
3 Cài đặt bảo mật Trang 64
4 Cài đặt đèn flash Trang 65
5 Cài đặt điện thoại Trang 66
6 Cài đặt tin nhắn Trang 66
7 Cài đặt máy ảnh Trang 66
8 Cài đặt danh bạ Trang 66
9 Khôi phục cài đặt gốc Trang 67

7 Tin nhắn Trang 67
1 Hộp thư Trang 67
2 Viết tin mới Trang 69
3 Cụm từ/ Biểu tượng vui Trang 70
4 Nhật ký tin nhắn Trang 71
5 Cài đặt tin nhắn Trang 71

8 Danh bạ Trang 72
1 Tìm nhanh Trang 72
2 Tìm người quen Trang 73
3 Thêm vào danh bạ Trang 73
4 Nhật ký cuộc gọi Trang 74
5 Nhóm người gọi Trang 75
6 Tìm kiếm gần đây Trang 76
7 Cài đặt danh bạ Trang 76
8 Danh thiếp của bạn Trang 77

9 Nội dung Trang 77
1 Chuông Trang 77
2 Hình ảnh Trang 78
3 Ảnh/Phim Trang 78
4 MOD/VOD Trang 78
5 Excite Contents Trang 80
6 Quản lý bộ nhớ Trang 80

Danh sách phụ kiện

Bạn hãy kiểm tra các phụ kiện

Điện thoại

Sạc nhanh

Pin

Sách hướng dẫn sử dụng

Bạn có thể mua thêm những phụ kiện khác từ nhà phân phối Samsung.

☑ Những phụ kiện đi kèm theo máy có thể sẽ thay đổi, tùy thuộc vào nhà phân phối Samsung và dịch vụ

Điện thoại của bạn

Các phím, chức năng và vị trí

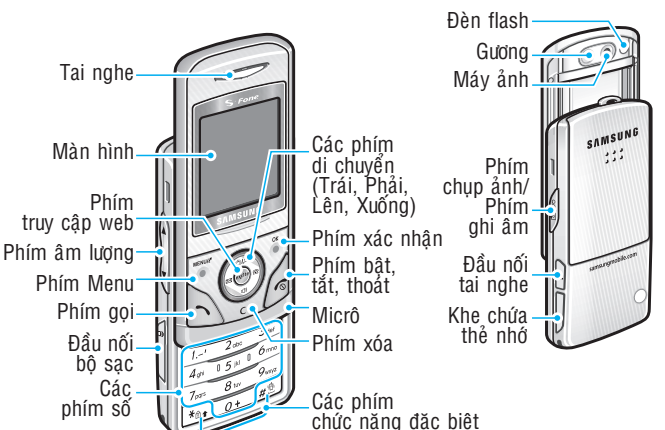

Bắt đầu

Bước đầu khởi động điện thoại

Lắp và sạc pin

1 Gỡ nắp che pin.

☑ Nếu điện thoại đang ở chế độ bật, đầu tiên phải tắt bằng cách bấm và giữ [ ]

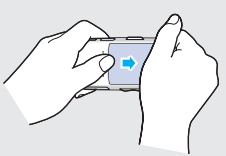

2 Lắp pin vào

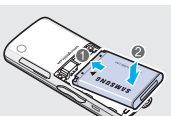

3 Đóng nắp che pin

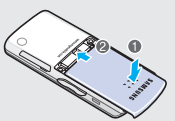

4 Nối đầu sạc vào điện thoại

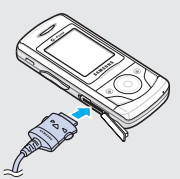

5 Gắn bộ sạc vào ổ cắm điện
Đèn trên bộ sạc sẽ có đèn cho thấy tiến trình sạc:
Đèn đỏ: Pin đang được sạc.
Đèn xanh: Pin đã được sạc đầy
Đèn cam: Pin chưa được lắp đúng cách hoặc hoạt động quá cao hoặc quá thấp.

6 Khi pin đã sạc xong (đèn chuyển qua màu xanh), rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện

7 Rút bộ sạc ra khỏi điện thoại

Báo hiệu pin yếu

Khi pin yếu:
Điện thoại phát âm báo hiệu
Thông báo pin yếu được hiển thị
Biểu tượng pin yếu nhấp nháy.
Nếu pin quá yếu, máy sẽ tự động tắt nguồn. Hãy sạc pin

Bật và tắt nguồn

Bật nguồn Không được bật điện thoại nếu việc sử dụng bị cấm	1. Mở điện thoại.
	2. Bấm và giữ [ ] Không nên bật điện thoại ở những nơi bị cấm sử dụng.
Tắt nguồn	1. Mở điện thoại.
	2. Bấm và giữ [ ]

Chế độ khóa phím

Vài giây sau khi bạn đóng điện thoại, bàn phím tự động khóa để không có gì xảy ra nếu bị vô ý chạm phải.

Để mở khóa, bấm và giữ phím bất kỳ và chọn **OK**.

Chế độ trên máy bay

Bạn có thể bật chế độ này trên máy bay, khi các chức năng thu phát sóng không được hoạt động. Đây là chức năng tiện dụng khi bạn muốn dùng các chức năng khác của điện thoại ở những nơi sóng điện thoại bị cấm sử dụng như ở trong bệnh viện hay trên máy bay.

Để chọn chức năng này, bạn bấm **[MENU]**, chọn **Cài đặt → Cài đặt cuộc gọi/internet→ Trên máy bay→Mở**

Ở chế độ này bạn vẫn dùng được các chức năng khác như: trò chơi, lịch, máy ảnh.

Bàn phím và màn hình

Bàn phím

Ở trạng thái chờ, phím này khởi động menu.
Ở trong menu, phím này thực hiện các chức năng được hiển thị ở dòng dưới cùng của màn hình.

Trong menu, phím này để chọn các tùy chọn hoặc xác nhận thông tin nhập vào.

Ở trạng thái chờ, phím này kích hoạt trực tiếp các chức năng sau.

Lên: kết nối vào **MOD/VOD**

Xuống: **Âm thanh**

Trái: **Tin nhắn**; **Viết tin mới** khi bấm và giữ.

Phải: **Danh bạ**.

Trong các menu, phím này cho phép di chuyển sang các tùy chọn khác.

Ở trạng thái chờ, phím này cho phép truy cập các dịch vụ gia tăng của mạng. Bấm và giữ phím để truy cập Wap

Phím gọi và nhận điện thoại.
Ở trạng thái chờ, bạn xem lại những số vừa gọi gần nhất, cuộc gọi nhỡ, cuộc gọi đã nhận.

Phím này để xóa những ký tự trên màn hình.
Trong các menu, phím này để quay lại lựa chọn trước đó.

Bấm và giữ phím này để bật hay tắt điện thoại.
Kết thúc cuộc gọi.
Trong các menu, phím này để xóa các thông tin đã nhập, thoát ra khỏi các chức năng đang dùng và quay về trạng thái chờ.

Phím nhập số, chữ viết và các ký tự đặc biệt.
Ở trạng thái chờ, bấm và giữ [**0**] để nhập mã gọi quốc tế.

Phím để nhập các ký tự đặc biệt.
Ở trạng thái chờ, bấm và giữ [#]để khởi động hoặc hủy bỏ chế độ yên lặng. Bấm và giữ [*] để khóa điện thoại.

Phím điều chỉnh âm lượng.
Ở trạng thái chờ, để điều chỉnh âm lượng. Khi điện thoại đóng, bấm và giữ [▼] để bật đèn flash.

Ở trạng thái chờ, vào chế độ **Máy ảnh**; bấm và giữ để khởi động máy ảnh.
Trong chức năng chụp ảnh, phím này để chụp ảnh và quay phim.
Khi đang đàm thoại, bấm và giữ để ghi âm lại.

Màn hình

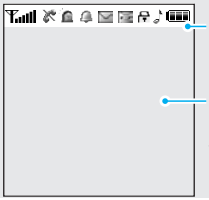

Biểu tượng: hiển thị các biểu tượng

Hiển thị nội dung: tin nhắn, chỉ dẫn và những thông tin bạn nhập.

Biểu tượng:

- Báo tín hiệu sóng. Càng nhiều gạch, sóng càng mạnh,
- Chế độ trên máy bay
- Đang gọi điện thoại
- Ngoài vùng phủ sóng; bạn không thể gọi và nhận cuộc gọi
- Báo hiệu khởi động tin nhắn khẩn cấp
- Khi có báo thức ► trang 35-36

- Tin nhắn
- Tin nhắn khẩn cấp
- Lời nhắn
- Trả lời tự động ► trang 63
- Chế độ khóa
- Cài đặt kiểu chuông ► trang 32
  - : Chuông
  - : Rung
  - : Đèn
  - : Rung rồi chuông
- Chế độ yên lặng
- Chế độ ngủ
- Mức pin

Sử dụng các chức năng của menu

Lựa chọn một chức năng

1. Bấm [**MENU**].
2. Bấm phím di chuyển để đến các chức năng tiếp theo.
3. Bấm [**OK**] để vào chức năng hoặc tùy chọn bạn cần (được đánh dấu nổi bật).
4. Để thoát ra, chọn một trong hai cách sau:

   Bấm phím [**C**] để trở lại phần trước.

   Bấm phím [ ] để quay về trạng thái chờ.

Dùng phím tắt	Bấm phím số tương ứng để vào thẳng các chức năng, ví dụ [**MENU**] - **7** - **2** để vào chức năng Viết tin mới.
Dùng Menu của bạn	Bạn có thể tự tạo menu riêng cho các chức năng thường dùng, để có thể khởi động bằng những phím số riêng biệt ► trang 21

Cài đặt riêng cho điện thoại

Ngôn ngữ hiển thị

1. Ở trạng thái chờ, bấm phím **[MENU]** và chọn **Cài đặt** → **Cài đặt điện thoại** → **Ngôn ngữ/Language**
2. Chọn ngôn ngữ: Tiếng Việt / tiếng Anh

Kiểu chuông

1. Ở trạng thái chờ, bấm phím **[MENU]** và chọn **Âm thanh** → **Kiểu chuông**
2. Lựa chọn kiểu chuông trong danh sách
3. Chọn chuông bạn thích.

Màn hình nền trong trạng thái chờ

Bạn có thể chọn hình nền cho màn hình chờ.

1. Ở trạng thái chờ, bấm **[MENU]** và chọn **Màn hình** → **Màn hình chờ** → **Hình nền.**
2. Chọn một kiểu hình trong danh mục.
3. Chọn hình.

Màu menu màn hình

Bạn có thể thay đổi màu sắc cho từng phần màn hình, ví dụ như thanh tựa đề, thanh màu sắc (highlight).

1. Ở trạng thái chờ, bấm [**MENU**] và chọn **Màn hình → Kiểu menu → Menu màu màn hình**
2. Chọn 1 mẫu màu sắc

Chế độ yên lặng

Bạn có thể chuyển điện thoại sang chế độ yên lặng để tránh làm phiền người khác Bấm và giữ [**#**] ở chế độ chờ.

Khóa điện thoại

Bạn có thể dùng chức năng khóa điện thoại để tránh người khác sử dụng bằng mật mã.

1. Ở chế độ chờ, bấm [**MENU**] và chọn **Cài đặt→ Cài đặt bảo mật → Đổi mật mã.**
2. Bấm [**OK**].
3. Nhập mật mã mới gồm 4 chữ số.
4. Nhập lại lần nữa.
5. Chọn **Khóa máy**
6. Nhập mật mã.
7. Chọn **Tắt** hay **Khóa tự động**.

Gọi và nhận cuộc gọi

Gọi điện thoại

1. Ở trạng thái chờ, bạn nhập mã vùng và số điện thoại
2. Bấm phím [ ]
3. Để kết thúc, bấm phím [ ]

Nhận cuộc gọi

1. Khi điện thoại reng, bấm phím [ ]
2. Để kết thúc, bấm phím [ ]

Điều chỉnh âm lượng khi đang gọi điện

Bấm [▼/▲]

Chức năng ngoài điện thoại

Sử dụng máy ảnh, duyệt web và các chức năng đặc biệt khác

Máy ảnh

Chụp ảnh

1. Trượt điện thoại lên
2. Ở trạng thái chờ, bấm và giữ phím [/] để khởi động máy ảnh.
3. Nhắm vào chủ thể và điều chỉnh theo ý thích.
4. Bấm phím [**OK**] hoặc [/] để chụp ảnh.
5. Bấm [**OK**].
6. Nhập tên file và bấm phím [**OK**].

Xem ảnh

1. Ở trạng thái chờ, bấm [📷/📹] và chọn **Album ảnh** → vào thư mục ảnh.
2. Chọn ảnh bạn muốn xem

Quay phim

1. Ở trạng thái chờ, bấm và giữ [📷/📹] để khởi động máy ảnh.
2. Bấm phím [**2**] và sau đó bấm phím [**1**] để chọn biểu tượng .
3. Bấm [**OK**] hoặc [📷/📹] để bắt đầu quay phim.
4. Bấm [**OK**] hoặc [📷/📹]để dừng lại.
5. Bấm [**OK**] hoặc [📷/📹].
6. Nhập tên file và bấm [**OK**] hoặc [📷/📹]

Xem phim

1. Ở trạng thái chờ, bấm [📷/📹] và chọn **Album ảnh** → vào thư mục phim.
2. Chọn đoạn phim bạn muốn xem.

Trình duyệt web

Trình duyệt web có sẵn trong điện thoại giúp bạn dễ dàng truy cập web vô tuyến để sử dụng nhiều dịch vụ mạng, xem tin tức và tải về điện thoại.

Khởi động trình duyệt web

Ở trạng thái chờ, bấm và giữ [exc\te]

Duyệt web

Để di chuyển qua lại giữa các mục, bấm phím [**Lên**] hoặc [**Xuống**].

Để chọn một mục, bấm phím [excite].

Để trở về trang trước, bấm phím [**C**].

Để dùng các tùy chọn của trình duyệt, bấm [**MENU**].

Danh bạ

Thêm người quen

1. Ở trạng thái chờ, nhập số điện thoại và bấm phím [**Phải**].
2. Chọn mục **Thêm người quen** → chọn một loại số.
3. Nhập các thông tin người quen: Hình ảnh, Tên, Số di động, Số nhà, Cơ quan, Số khác, Fax, Ngày kỷ niệm, Nhạc chuông, Nhóm gọi đến, Địa chỉ và Ghi chú.
4. Bấm [**OK**] để lưu thông tin.

Tìm người quen

1. Ở trạng thái chờ, bấm và giữ phím [**Phải**].
2. Nhập một vài ký tự của tên bạn muốn tìm và bấm [**OK**]. ► trang 72
3. Chọn đúng tên người cần liên lạc.
4. Di chuyển đến số điện thoại và bấm phím [ ] để gọi, hoặc bấm [**MENU**] để xem các tùy chọn.

Tạo và Gửi danh thiếp

1. Ở trạng thái chờ, bấm [**MENU**] và chọn **Danh ba → Danh thiếp của bạn**.
2. Nhập các thông tin liên lạc của riêng bạn.
3. Bấm [**OK**] để lưu lại.
4. Để gửi danh thiếp, bấm [**MENU**] và chọn **Gửi danh bạ.**

Gửi tin nhắn

Gửi tin nhắn (SMS)

1. Ở trạng thái chờ, bấm và giữ phím [**Trái**].
2. Nhập nội dung tin nhắn và bấm [**OK**].
3. Nhập số điện thoại người nhận.
4. Bấm [**OK**] để gửi tin.

Đọc tin nhắn

Đọc tin dạng văn bản

Khi có thông báo có tin nhắn mới

Bấm [**OK**]. Tin nhắn hiển thị trên màn hình.

Trong Hộp thư:

1. Ở trạng thái chờ, bấm phím [**Trái**] và chọn **Hộp thư** →**Tin đã nhận**.
2. Chọn tin nhắn cần đọc.

Hộp thư thoại

Khi có thông báo có lời nhắn mới:

1. Bấm [ ]. Điện thoại sẽ kết nối với Hộp thư thoại.
2. Làm theo lời hướng dẫn từ hệ thống

Trong Hộp thư:

1. Ở trạng thái chờ, bấm phím [**Trái**] và chọn **Hộp thư** → **Lời nhắn.**
2. Bấm [**OK**] và làm theo hướng dẫn từ hệ thống.

Dùng thẻ nhớ

Bạn có thể dùng thêm thẻ nhớ microSD để tăng thêm dung lượng cho bộ nhớ máy của bạn.

Thông tin quan trọng cho thẻ nhớ

Thường xuyên ghi và xóa sẽ làm giảm tuổi thọ của thẻ.

Không lấy thẻ ra khỏi điện thoại hoặc tắt điện thoại khi đang truyền hoặc dùng dữ liệu trên thẻ. Việc này có thể dẫn đến việc mất dữ liệu hoặc và gây ra hư hỏng cho thẻ và điện thoại.

Không để thẻ bị chấn động mạnh.

Không chạm vào mặt kết nối của thẻ bằng tay hoặc bằng vật kim loại. Nếu bẩn, lau thẻ bằng vải mềm.

Thông tin quan trọng cho thẻ nhớ (Tiếp theo)

Giữ thẻ xa tầm tay của trẻ em và vật nuôi.

Không đưa thẻ vào môi trường có thể phóng điện và/hoặc nhiễu điện.

Lắp thẻ nhớ vào

1. Trượt thẻ vào khe chứa thẻ nhớ, mặt có nhãn hướng xuống dưới.

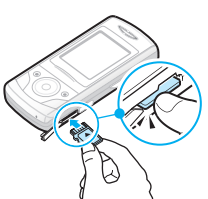

2. Nhấn thẻ cho khớp vào khe.

Tháo thẻ nhớ ra

1. Bấm vào thẻ để thẻ rời ra khỏi điện thoại.
2. Kéo thẻ ra khỏi khe cắm thẻ

Sử dụng đầu đọc thẻ

Bạn có thể đọc được thẻ trên máy tính nếu dùng thẻ chuyển đổi và đầu đọc/ ghi USB.

1. Lắp thẻ nhớ vào thẻ chuyển đổi, rồi gắn thẻ chuyển đổi vào đầu đọc/ ghi USB.
2. Cắm kết nối USB của đầu đọc/ ghi vào cổng USB trong máy tính.
3. Di chuyển đến ổ đĩa tương ứng và sao chép từ thẻ nhớ vào máy tính hoặc

Menu của bạn

Tạo menu riêng của bạn

1. Ở trạng thái chờ, bấm và giữ [**MENU**].
2. Di chuyển đến phím bạn chọn làm phím tắt.
3. Bấm [**MENU**] và chọn **Đăng ký.**
4. Dùng phím di chuyển để đến chức năng bạn chọn và bấm [**MENU**].
5. Bấm phím [**Trái**] hoặc [**Phải**] để di chuyển đến một loại biểu tượng.
6. Chọn biểu tượng cho chức năng bạn chọn.

Khởi động menu của bạn

1. Ở trạng thái chờ, bấm và giữ [**MENU**].
2. Bấm phím số tương ứng.

Nhập chữ

Viết thường, viết hoa, chế độ T9 (tiên đoán), nhập số và nhập các ký tự đặc biệt.

Bạn cần nhập chữ trong tin nhắn, danh bạ hoặc lịch bằng cách dùng chế độ nhập ký tự, T9 (tiên đoán), số và ký tự đặc biệt.

Thay đổi chế độ nhập chữ

Bấm và giữ [*] để thay đổi giữa kiểu nhập chữ tiên đoán (T9) và nhập ký tự.

Bấm [*] để chuyển từ viết thường sang viết hoa hoặc chuyển qua chế độ nhập số và ký tự đặc biệt.

Nhập ký tự

Bấm phím thích hợp một vài lần đến khi màn hình hiển thị ký tự cần tìm.

Phím	Thứ tự xuất hiện	
	Viết hoa	Viết thường
1	. @ - _ / : ~? , 1 ; ' ( ) !	
2	A B C 2	a b c 2
3	D E F 3	d e f 3
4	G H I 4	g h i 4
5	J K L 5	j k l 5
6	M N O 6	m n o 6
7	P Q R S 7	p q r s 7
8	T U V 8	t u v 8
9	W X Y Z 9	w x y z 9
0	0	

Cách nhập chữ

Để nhập cùng một ký tự hai lần hoặc ký tự khác nhau nhưng cùng chung một phím, chờ đến khi con trỏ tự động chuyển về phía bên phải hoặc bấm phím [Phải]. Sau đó nhập ký tự kế tiếp.

Bấm [#] để nhập khoảng trống.

Bấm [*] để thay đổi viết hoa/viết thường. Có 3 trạng thái hoa/thường: toàn viết thường (**abcd**), toàn viết hoa (**ABCD**), và chỉ viết hoa chữ cái đầu. (**Abcd**).

Bấm phím di chuyển để di chuyển con trỏ.

Bấm phím [**C**] để xóa từng ký tự. Bấm và giữ [**C**] để xóa toàn bộ màn hình.

Sử dụng chế độ T9

T9 là kiểu nhập tiên đoán, cho phép bạn nhập mỗi phím một lần cho mỗi ký tự.

Cách nhập từ trong chế độ T9

1. Bấm phím [**2**] đến phím [**9**] để bắt đầu nhập từ. Bấm mỗi phím một lần cho mỗi ký tự.

   Ví dụ bấm phím [**4**], [**3**], [**5**], [**5**] và [**6**] để nhập chữ *Hello*.

   Máy sẽ đoán từ khi bạn đang nhập ký tự và bạn sẽ thấy có sự thay đổi sau mỗi lần bấm phím.

2. Nhập đến chữ cuối cùng trước khi sửa hoặc xóa.

3. Nếu từ xuất hiện đúng, đi đến bước 4 dưới đây. Nếu không, bấm phím [**0**] để chọn những từ khác. Ví dụ Of và Me đều dùng phím [**6**] và [**3**].

4. Bấm phím [#] để nhập khoảng trống và nhập tiếp từ khác.

Những chức năng khác của T9

Bấm phím [**1**] để nhập dấu chấm phẩy tự động

Bấm [**#**] để nhập khoảng trống.

Bấm [*****] để thay đổi viết hoa/viết thường. Có 3 trạng thái hoa/thường: toàn viết thường (**T9:word**), chỉ viết hoa chữ cái đầu (**T9:Word**) và toàn viết hoa (**T9:WORD**).

Bấm phím di chuyển để di chuyển con trỏ.

Bấm phím [**C**] để xóa từng ký tự. Bấm và giữ [**C**] để xóa toàn bộ màn hình.

Nhập số

Bạn bấm phím tương ứng với số, ví dụ **3 5** để nhập 35.

Nhập ký tự đặc biệt

Chế độ này cho phép bạn nhập các ký tự đặc biệt.

1. Bấm phím [**Lên**] hoặc [**Xuống**] để hiển thị thêm nhiều ký tự.
2. Bấm phím tương ứng với ký tự bạn cần nhập.

Các chức năng gọi điện

Tất cả các chức năng thực hiện cuộc gọi

Thực hiện cuộc gọi

1. Ở chế độ chờ, nhập mã vùng và số điện thoại.

> ☑ Bấm phím [**C**] để xóa chữ số cuối cùng hoặc bấm và giữ phím [**C**] để xóa toàn bộ số.
>
> Bấm phím [**MENU**] và chọn **Khoảng dừng**(**P**) để nhập một khoảng dừng giữa các số.

2. Bấm phím [ ] .
3. Khi bạn muốn kết thúc cuộc gọi, bấm phím [ ].

Gọi quốc tế

1. Ở chế độ chờ, bấm và giữ phím [**0**]. Mã quốc tế bạn đã cài sẵn sẽ xuất hiện ► trang 62.
2. Nhập mã quốc gia, mã vùng và số điện thoại cần gọi rồi bấm phím [ ].

Gọi lại các số gần đây

1. Ở chế độ chờ, bấm phím [ ] để hiển thị danh sách các số mới gọi/nhận.
2. Di chuyển đến số bạn cần gọi và bấm phím [ ].

Thực hiện một cuộc gọi từ Danh bạ

Khi bạn đã lưu một số trong danh bạ điện thoại, bạn có thể quay số đó bằng cách chọn nó từ danh bạ điện thoại. ► trang 72

Bạn cũng có thể dùng cách quay số nhanh để quay các số được dùng thường xuyên bằng các phím số nhất định.

Đối với các số điện thoại lưu ở vị trí số có 1 chữ số thì ở chế độ chờ bấm và giữ phím số tương ứng.

Đối với số điện thoại lưu ở vị trí số có nhiều hơn 1 chữ số (v.d 125) thì ở chế độ chờ bấm (các) phím đầu tiên (V.d 12), sau đó bấm và giữ phím số cuối cùng (5).

Trả lời một cuộc gọi

Khi bạn nhận một cuộc gọi đến, điện thoại báo chuông và hiển thị hình ảnh cuộc gọi đến.
Bấm [ ] để trả lời cuộc gọi.

Mẹo trả lời cuộc gọi

Tùy thuộc vào cài đặt ở menu **Nhận cuộc gọi**, bạn có thể bấm bất kỳ phím nào, trừ phím [▼/▲] và phím [ ] hoặc chỉ cần mở điện thoại để trả lời điện thoại. ► trang 61.

Bấm và giữ phím [▼/▲] để từ chối cuộc gọi.

Tùy thuộc vào cài đặt trong menu **Từ chối cuộc gọi**, mà bạn có thể chọn trả lời bằng giọng nói hay đèn bằng cách bấm và giữ [▼/▲].

Xem các cuộc gọi nhỡ

Nếu bạn có các cuộc gọi nhỡ, màn hình sẽ hiển thị số các các cuộc gọi nhỡ.
Bấm phím [ ] để quay số được hiển thị.

Dùng tai nghe

Dùng tai nghe để gọi hoặc trả lời cuộc gọi.
Nối tai nghe vào jack cắm ở bên cạnh phải của điện thoại.
Phím ở tai nghe làm việc như sau:

Để	Bấm
quay số cuộc gọi cuối	phím hai lần
trả lời một cuộc gọi	và giữ phím
kết thúc một cuộc gọi	và giữ phím

Các tùy chọn trong lúc đàm thoại

Bạn có thể truy cập một số chức năng khi đang gọi.

Điều chỉnh âm lượng khi đang gọi

Dùng phím [▼/▲] để điều chỉnh âm lượng nghe.

Bấm phím [▲] để tăng mức âm lượng và phím [▼] để giảm mức âm lượng.

Trả lời cuộc gọi thứ hai

Nếu bạn đã kích hoạt tính năng chờ cuộc gọi, bạn có thể trả lời cuộc gọi khác khi đang gọi.

1. Bấm phím [ ] để trả lời cuộc gọi thứ hai. Người gọi thứ nhất được chuyển sang chế độ chờ và bạn được kết nối với người gọi thứ hai.
2. Bấm phím [ ] lần nữa để chuyển qua lại giữa các cuộc gọi.

Cuộc gọi hội nghị

Nếu bạn đã đăng ký dịch vụ gọi hội nghị, bạn có thể có cuộc đàm thoại đồng thời với hai người khác.

1. Khi đang gọi, bấm phím [ ] và thực hiện cuộc gọi khác. Người gọi đầu được chuyển sang chế độ chờ.
2. Bấm phím [ ] để bắt đầu cuộc gọi giữa ba người.

Ghi âm cuộc gọi

Bạn có thể ghi âm cuộc gọi của bạn khi đang gọi. Bấm và giữ phím [ ] để bắt đầu ghi âm.► trang 42

Dùng các tùy chọn khi đàm thoại

Khi đang gọi, bấm phím [**MENU**] để truy cập các lựa chọn sau:

Cài đặt thì thầm: chuyển qua chế độ thì thầm. Chế độ thì thầm tự động làm tăng độ nhạy của micrô để người khác nghe được giọng của bạn ngay cả khi bạn nói thì thầm.

Ghi chú: truy cập menu **Ghi chú**. ► trang 41

- **Danh bạ**: truy cập menu **Danh bạ**. ► trang 72

  Tin nhắn: truy cập menu **Tin nhắn**. ► trang 67

  Tắt âm: tắt micrô điện thoại để trao đổi riêng mà người đang đàm thoại không thể nghe bạn.

  Tắt âm bàn phím: tắt âm phím tạo ra mỗi lần bạn bấm phím.

  Gửi số của bạn: gửi số của bạn dùng tín hiệu số DTMF.

  Gửi DTMF: gửi tín hiệu số DTMF (Dual tone multifrequency) như một nhóm. Tín hiệu số DTMF là tín hiệu được dùng trong điện thoại để quay số bằng âm, dùng âm thanh khi bạn bấm các phím số. Lựa chọn này hữu ích cho việc nhập mật khẩu hay một tài khoản khi bạn gọi một hệ thống tự động, ví dụ như dịch vụ ngân hàng.

Chức năng Menu

Liệt kê tất cả các tùy chọn

Dịch vụ S Fone *(Menu 1)*

Menu **Dịch vụ S Fone** cung cấp cho bạn một số dịch vụ giải trí như duyệt trang web, xem TV trực tuyến, và Nội dung Excite. Bạn cũng có thể truy cập các dịch vụ mạng của nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Để truy cập menu này, bấm phím [**MENU**] ở chế độ chờ và chọn **Dịch vụ S Fone**.

Chuyển vùng *(Menu 1.1)*

Dịch vụ mạng này cho phép bạn chọn mạng khác để dùng khi bạn chuyển ra khỏi vùng phủ sóng của mạng bạn đang dùng. Việc chọn mạng được thực hiện thủ công hoặc tự động.

Bạn được phép chọn mạng khác với mạng nhà của bạn chỉ khi có sự thỏa thuận chuyển vùng giữa hai mạng.

Kết nối đến Excite *(Menu 1.2)*

Dùng menu này để kết nối điện thoại của bạn đến mạng và tải trang chủ của nhà cung cấp dịch vụ web không dây. Bạn cũng có thể bấm [**excite**] ở chế độ chờ .

Kết nối đến MOV/VOD *(Menu 1.3)*

Dùng menu này để chạy một ứng dụng bên trong máy nhằm truy cập dịch vụ TV trực tuyến. Chi tiết hơn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

☑ Bạn có thể truy cập nhanh menu này bằng cách bấm và giữ phím [**Lên**] ở chế độ chờ.

Excite Contents *(Menu 1.4)*

Dùng menu này để chạy trình duyệt web trong máy nhằm truy cập thông tin cập nhật và các nội dung truyền thông, như hình nền, chuông và các tập tin âm nhạc. Để biết chi tiết, xin liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Dịch vụ tùy chọn S Fone *(Menu 1.5)*

Dùng menu này để truy cập các dịch vụ cộng thêm bởi S Fone. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ của bạn để biết các dịch vụ và cách đăng ký.

Chuyển cuộc gọi có điều kiện *(Menu 1.5.1)*

Dịch vụ mạng này cho phép các cuộc gọi đến được chuyển đến số khác khi điện thoại của bạn bận hoặc khi bạn không trả lời điện thoại.

1. Chọn **Đăng ký**. Để thôi chuyển cuộc gọi, chọn **Hủy bỏ**.
2. Nhập số điện thoại và bấm phím [**OK**]

Chuyển cuộc gọi *(Menu 1.5.2)*

Dịch vụ mạng này cho phép tất cả các cuộc gọi đến đều được chuyển đến một số điện thoại khác.

Hỗ trợ Khách hàng *(Menu 1.5.3)*

Dùng menu này để truy cập hỗ trợ khách hàng bằng cách quay số được cài trước trong máy.

Màn hình *(Menu 2)*

Dùng menu này để thay đổi các cài đặt màn hình và đèn.

Để truy cập menu này, bấm phím [**MENU**] ở chế độ chờ và chọn **Màn hình**.

Màn hình chờ *(Menu 2.1)*

Bạn có thể cài đặt màn hình chờ trên màn hình.

Hình nền: chọn một hình để hiển thị trên màn hình.

Thiết kế màn hình: chọn hiển một chức năng trên màn hình, ví dụ lịch, việc cần làm hoặc hình đồng hồ.

Kiểu chữ: chọn nội dung hiển thị trên đầu màn hình, kiểu hiển thị, màu chữ, và độ sáng.

Kiểu đồng hồ: chọn một kiểu đồng hồ.

Sự kiện bị nhỡ: cài đặt máy hiển thị những sự kiện bị nhỡ.

Màn hình nền *(Menu 2.2)*

Bạn dùng menu này để chọn hình ảnh hiển thị cho các cuộc gọi đi và đến, và màn hình khi bật, tắt máy.

Kiểu menu *(Menu 2.3)*

Dùng menu này để cài đặt menu màn hình.

Kiểu menu chính: chọn một kiểu hiển thị cho các menu chính.

Menu màu màn hình: chọn một mẫu màu cho kiểu menu.

Thay đổi kiểu chữ: chọn một kiểu font chữ.

Kích thước chữ: chọn một kích thước chữ.

Thiết kế quay số *(Menu 2.4)*

Dùng menu này để chọn một kích thước chữ và màu cho các số, và màu nền của màn hình khi quay số.

Hiệu ứng quay số *(Menu 2.5)*

Dùng menu này để chọn một kiểu hiển thị màn hình quay số.

Đèn *(Menu 2.6)*

Dùng menu này để thay đổi cài đặt đèn.

Thời gian đèn sáng: chọn thời gian sáng của đèn màn hình. Nếu bạn chọn **Chế độ mờ**, màn hình vẫn sáng mờ khi đèn màn hình đã tắt.

Độ sáng: điều chỉnh độ sáng của đèn màn hình.

Đèn bàn phím: cài đặt đèn bàn phím.

Chế độ tiết kiệm: Đèn chỉ sáng từ 5h chiều đến 8h sáng.

Bình thường: Đèn luôn sáng.

Đèn báo sóng: cài đặt tắt hay bật đèn báo sóng.

Âm thanh *(Menu 3)*

Menu **Âm thanh** cho phép bạn tùy chọn các cài đặt âm thanh. Để truy cập menu này, bấm phím [**MENU**] ở chế độ chờ và chọn **Âm thanh**.

Kiểu chuông *(Menu 3.1)*

Dùng menu này để chọn một âm chuông dùng làm chuông báo cuộc gọi.

Kiểu báo cuộc gọi *(Menu 3.2)*

Dùng menu này bạn biết các cuộc gọi đến được báo như thế nào.

Chuông: điện thoại báo chuông, kiểu chuông được chọn ở menu **Kiểu chuông**.

Rung: điện thoại rung.

Đèn: đèn báo sóng nhấp nháy; điện thoại không báo chuông và cũng không rung.

Rung rồi chuông: điện thoại rung rồi sau đó kêu chuông

Chuông tăng dần: chuông điện thoại kêu to dần.

Âm lượng *(Menu 3.3)*

Dùng menu này để điều chỉnh âm lượng chuông cho các cuộc gọi, tin nhắn, báo thức, lịch làm việc, bật/tắt máy và báo chức năng.

Cài đặt âm thanh *(Menu 3.4)*

Dùng menu này để cài đặt chuông báo cho mỗi chức năng

Bộ chuông: chọn một bộ chuông báo.

Chuông chức năng: cài đặt chuông cho mỗi chức năng.

Phím: cài đặt chuông báo khi bấm một phím.

Trượt: cài đặt chuông báo khi mở điện thoại và trượt nắp xuống.

Menu: cài đặt chuông báo khi chuyển qua lại giữa các menu chính ở chế độ menu.

Bật nguồn: cài đặt chuông báo khi bật máy.

Tắt nguồn: cài đặt chuông báo khi tắt máy.

Xác nhận/Lưu: cài đặt chuông báo khi lưu lựa chọn của bạn hay thay đổi một chức năng menu.

Thoát/Cảnh báo: cài đặt chuông báo khi bạn hủy bỏ lựa chọn của mình hay khi có một yêu cầu xác nhận.

Kết nối cuộc gọi: cài đặt chuông cho khi cuộc gọi đi được kết nối với hệ thống.

Ngắt cuộc gọi: cài đặt chuông cho khi cuộc gọi được ngắt bởi người bạn đang gọi.

Chế độ yên lặng: cài đặt chuông báo khi thoát khỏi chế độ yên lặng.

Báo pin yếu: cài đặt chuông báo khi pin yếu.

Báo mỗi giờ *(Menu 3.5)*

Dùng menu này để cài đặt điện thoại kêu mỗi giờ.

1. Chọn **Bật** và bấm phím [**Xuống**].
2. Nhập khoảng thời gian mà máy sẽ kêu mỗi giờ.
3. Bấm phím [**OK**].

Chế độ ngủ *(Menu 3.6)*

Dùng menu này để cài đặt lựa chọn cho cuộc gọi đến ở chế độ ngủ.

1. Chọn **Một lần** hay là **Mọi ngày**.
2. Nhập các thông tin sau:

   Bắt đầu: nhập thời gian bắt đầu chế độ ngủ.

   Kết thúc: nhập thời gian kết thúc chế độ ngủ.

   Đèn: cài đặt có hay không có đèn dịch vụ khi có cuộc gọi đến.
3. Khi kết thúc, bấm phím [**OK**].

Tiện ích *(Menu 4)*

Menu **Tiện ích** cho phép bạn theo dõi lịch làm việc và những việc cần làm của bạn, cài đặt báo thức hay dùng những tiện ích như máy tính, ghi âm, và chuyển đổi.

Để truy cập menu này, bấm phím [**MENU**] ở chế độ chờ và chọn **Tiện ích**.

Hôm nay *(Menu 4.1)*

Dùng menu này để xem các thông tin về lịch làm việc, ngày kỷ niệm và lịch hẹn của ngày hiện tại. Các biểu tượng sau đây biểu thị:

Lịch công tác

Ngày kỷ niệm

Ngày hẹn

Xem một mục

1. Ở chế độ xem ngày, bấm phím [**Lên**] hoặc phím [**Xuống**] để cuốn màn hình. Bạn có thể chuyển đến ngày trước hoặc ngày sau bằng cách bấm phím [**Trái**] hoặc phím [**Phải**].
2. Bấm phím [**OK**] để xem chi tiết mục được chọn

Dùng các lựa chọn

Ở chế độ xem ngày, bấm phím [**MENU**] để truy cập các lựa chọn sau:

Đánh dấu xong: đánh dấu mục đã hoàn tất.

Hoãn ngày mai: hoãn mục đến ngày kế tiếp.

Xóa dấu: đánh dấu mục chưa hoàn tất.

Gửi tin nhắn: gửi thông tin mục qua SMS.

Về ngày hôm nay: về ngày hiện tại.

Đi đến ngày: đi đến ngày mà bạn muốn.

Xóa: xóa mục được chọn.

Xóa toàn bộ: xóa tất cả các mục của ngày được chọn.

Báo thức sáng *(Menu 4.2)*

Dùng menu này để cài đặt báo thức sáng.

1. Chọn **Chọn** để kích hoạt báo thức.
2. Bấm phím [**MENU**] và cài đặt các lựa chọn báo thức sau đây:
3. Cài đặt mỗi một chọn lựa báo thức:
   Giờ: nhập thời gian để chuông báo thức.
   Báo: chọn khoảng lặp lại.
   Khoảng cách: chọn khoảng thời gian lặp lại chuông báo thức.
   Lặp lại: chọn số lần lặp lại chuông báo thức.
   Chuông: chọn chuông báo thức.
   Nền: chọn hình ảnh nền khi chuông báo thức kêu.
4. Bấm phím [**OK**] để lưu báo thức.

Tắt chuông báo thức

Để tắt chuông đang báo thức, bấm phím bất kỳ.

Để ngủ thêm tí chút, bấm phím bất kỳ trừ phím [✆].

Tắt báo thức

1. Chọn **Không có** từ menu **Báo thức sáng**.
2. Bấm phím [**OK**].

Báo thức *(Menu 4.3)*

Dùng menu này để cài đặt chuông báo thức ở một thời gian cụ thể.

1. Bấm phím [**MENU**] và chọn **Báo thức mới**.
2. Chọn **Chọn** để kích hoạt báo thức và bấm phím **[Xuống]**
3. Nhập thông tin hoặc thay đổi các cài đặt:

   Giờ: Chọn thời gian báo thức.

   Báo: chọn khoảng lặp lại.

   Ghi chú: nhập một ghi chú cho báo thức.

   Chuông/Rung: chọn kiểu báo thức.

   Chuông: chọn chuông báo thức.
4. Bấm phím [**OK**] để lưu báo thức.

Tắt chuông báo thức

Khi chuông báo thức đang kêu, bấm một phím bất kỳ.

Tắt báo thức

1. Trong danh sách báo thức, chọn báo thức bạn muốn tắt.
2. Chọn **Không có**.

Lịch làm việc *(Menu 4.4)*

Dùng menu này để theo dõi lịch làm việc của bạn.

Chọn một ngày trên lịch

Khi bạn vào menu **Lịch làm việc**, điện thoại hiển thị lịch tháng trên đó ngày hôm nay được đánh dấu bởi một hộp màu. Ngày tháng âm lịch được hiển thị ở phía dưới.

Bấm phím [**Trái**] hoặc phím hướng [**Phải**] để di chuyển đến các ngày.

Bấm phím [**Lên**] hoặc phím [**Xuống**] để di chuyển theo từng tuần.

Bấm phím [▼/▲] để di chuyển theo từng tháng.

Tạo một mục

Bạn có thể lưu trữ các mục lịch làm việc, ngày kỷ niệm, ngày có hẹn trên lịch. Có thể lưu trữ nhiều hơn một mục cho một ngày.

Tạo một lịch công tác

1. Đến một ngày trên lịch.
2. Bấm phím [**MENU**] và chọn **Lịch công tác mới**.
3. Nhập nội dung của lịch công tác và bấm phím [**Xuống**].
4. Nhập tiếp các thông tin hoặc thay đổi các cài đặt:

   Bắt đầu và **Kết thúc**: nhập thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc công tác.

   Lặp lại: cài đặt sự lặp lại của lịch công tác và chọn một chọn lựa lặp lại.

   Cho đến: cài đặt ngày tháng kết thúc lịch công tác.

   Mỗi: cài đặt ngày trong tuần xảy ra công tác.

   Báo: cài đặt ngày và giờ báo.

   Chuông/Rung: cài đặt kiểu báo.

   Chuông: chọn một chuông báo.

   Trang trí: chọn một biểu tượng cho lịch công tác.
5. Bấm phím [**OK**] để lưu lại lịch công tác.

Tạo một ngày kỷ niệm

1. Đến một ngày trên lịch.
2. Bấm phím [**MENU**] và chọn **Ngày kỷ niệm mới**.
3. Nhập nội dung của ngày kỷ niệm và bấm phím [**Xuống**]
4. Nhập tiếp các thông tin hoặc thay đổi các cài đặt:

   Lặp lại: cài đặt sự lặp lại của ngày kỷ niệm và chọn một chọn lựa lặp lại.

   Báo: cài đặt ngày và giờ báo thức.

   Chuông/Rung: cài đặt kiểu báo thức.

   Chuông: chọn một chuông báo thức.

   Nghỉ lễ: đánh dấu ngày kỷ niệm trên lịch bằng màu đỏ.
5. Bấm phím [**OK**] để lưu lại ngày kỷ niệm.

Tạo một ngày có hẹn

1. Đến một ngày trên lịch.
2. Bấm phím [**MENU**] và chọn **Ngày hẹn mới**.
3. Nhập nội dung của ngày có hẹn và bấm phím [**Xuống**].
4. Nhập các thông tin hoặc thay đổi các cài đặt:

   Mục tiêu: nhập ngày mà từ đó bạn muốn đếm ngược lại đến ngày hiện tại.

   Báo: cài đặt ngày báo thức và giờ báo thức.

   Chuông/Rung: cài đặt kiểu báo thức.

   Chuông: chọn một chuông báo thức.
5. Bấm phím [**OK**] để lưu lại ngày có hẹn.

Xem lịch

Khi bạn đã tạo các sự kiện, biểu tượng các sự kiện và số sự kiện của một ngày cụ thể sẽ xuất hiện phía dưới của lịch.

Lịch công tác

Ngày kỷ niệm

Ngày hẹn

Xem một mục

1. Chọn một ngày trên lịch để hiển thị các mục của ngày này.
2. Chọn một mục để xem chi tiết.
3. Bấm phím [**Trái**] hoặc phím [**Phải**] để truy cập các mục khác đã lập cho ngày được chọn.

Dùng các tùy chọn của lịch

Trên lịch, bấm [**MENU**] để truy cập các lựa chọn sau:

Lịch công tác mới/ Ngày kỷ niệm mới/ Ngày hẹn mới: thêm một mục mới. ► trang 37

Về ngày hôm nay: đi đến ngày hôm nay.

Đi đến ngày: đi đến một ngày cụ thể nào đó.

Xóa: xóa các mục trong một giai đoạn cụ thể.

Xóa tất cả: xóa tất cả các mục trong lịch.

Hiển thị theo loại: sắp xếp các mục theo loại mục.

Trình bày theo ngày: thay đổi kiểu xem lịch.

Xem các mục theo kiểu khác

Bạn có thể thay đổi kiểu xem lịch theo xem ngày hay xem tuần. Bấm phím [**1**] đến phím [**3**] để chuyển qua lại giữa các kiểu xem.

Xem tháng

Bạn có thể xem các mục trong lịch làm việc tháng của bạn.

Xem tuần

Bạn có thể xem các mục của tuần được chọn. Một ô trên bảng lịch cho biết sự hiện diện của sự kiện. Chọn ô trong ngày bạn muốn xem.

Xem ngày

Bạn có thể xem các mục của ngày được chọn. Chọn một mục để xem chi tiết.

Máy tính *(Menu 4.5)*

Dùng menu này để làm các phép tính số học như cộng, trừ, nhân, chia.

1. Nhập số thứ nhất

   Bấm phím [excite] để chèn các dấu ngoặc đơn.

   Bấm phím [*] để chèn một dấu chấm thập phân.

   Bấm phím [#] để thay đổi dấu của một số từ cộng sang trừ và ngược lại.
2. Bấm một trong các phím di chuyển để điền phép tính số học mà bạn cần.
3. Nhập số thứ hai.
4. Bấm phím [**OK**] để xem kết quả.
5. Nếu cần thiết, lặp lại từ bước 2 để tiếp tục tính.
6. Để xóa hết, bấm phím [**MENU**] .

Việc cần làm *(Menu 4.6)*

Dùng menu này để làm một danh sách các việc bạn cần làm.

Tạo một việc cần làm

1. Bấm phím [**MENU**] và chọn **Tạo mới**.
2. Nhập nội dung việc cần làm và bấm phím [**Xuống**].
3. Cài đặt các lựa chọn sau:

- **Ưu tiên:** chọn một mức độ ưu tiên.
- **Hạn cuối:** nhập thời gian hết hạn.

Báo: cài đặt ngày và giờ báo.

Chuông/Rung: cài đặt kiểu báo.

Chuông: chọn một chuông báo thức.

4. Bấm phím [**OK**] để lưu việc cần làm.

Xem việc cần làm

Khi bạn truy cập vào menu **Việc cần làm**, danh sách các việc cần làm hiển thị. Màu của các biểu tượng biểu thị mức độ ưu tiên cần làm của chúng. (Đỏ: ưu tiên cao, Xanh lá cây: bình thường, Xanh nước biển: ưu tiên thấp).

Từ danh sách việc cần làm, bấm phím [**MENU**] để truy cập các chọn lựa sau:

Tạo mới: thêm một việc cần làm.

Đánh dấu xong: đánh dấu việc đã thực hiện xong.

Xóa dấu: đánh dấu việc chưa thực hiện xong.

- **Sắp xếp theo hạn cuối**: sắp xếp việc cần làm theo thời gian hết hạn
- **Sắp xếp theo ưu tiên**: sắp xếp việc cần làm theo mức độ ưu tiên.
- **Xóa:** xóa việc cần làm được chọn.
- **Xóa toàn bộ:** xóa toàn bộ việc cần làm.

Ghi chú *(Menu 4.7)*

Dùng menu này để tạo các ghi chú quan trọng bạn cần nhớ.

Viết một ghi chú mới

1. Bấm phím [**MENU**] và chọn **Tạo mới** .
2. Nhập nội dung ghi chú và bấm phím [**OK**].

Xem một ghi chú

Chọn ghi chú bạn muốn xem từ danh sách ghi chú.

- **Tạo mới**: Tạo thêm ghi chú mới.
- **Tìm ghi nhớ**: Tìm ghi nhớ theo nội dung.
- **Chọn nền**: chọn ảnh nền khi xem ghi chú
- **Khóa ghi chú**: khóa ghi chú bằng mật mã.
- **Xóa:** Xóa ghi chú.
- **Xóa toàn bộ**:Xóa hết các ghi chú.

Ghi âm *(Menu 4.8)*

Bạn dùng menu này để ghi âm. Một bản ghi âm có thể dài đến 30 phút.

Cách ghi âm

1. Từ màn hình ghi âm, chọn **Thu ghi âm**.
2. Bấm phím [**Lên**] để ghi âm qua micrô.
   Bấm phím [**Lên**] để tạm dừng hay tiếp tục ghi.
3. Bấm phím [**Xuống**] để chấm dứt ghi âm. Màn hình cho bạn các chọn lựa sau:

   Nghe lại: nghe lại bản ghi âm. Màn hình hiển thị độ dài của bản ghi âm.

   Ghi âm lại: loại bỏ bản ghi âm này và ghi âm bản khác.

   Lưu: lưu lại bản ghi âm.
4. Khi bạn đã hài lòng, chọn **Lưu** .
5. Nhập tên cho bản ghi âm và bấm phím [**OK**].

Nghe ghi âm

1. Từ màn hình ghi âm, chọn **Nghe lại ghi âm**.
2. Cuộn đến một bản ghi âm và bấm phím [**OK**].

Từ danh sách ghi âm, bấm phím [**MENU**] để truy cập các chọn lựa sau:

Bắt đầu: bắt đầu nghe ghi âm.

Nghe hết: nghe hết tất cả các bản ghi âm.

Đổi tên: thay đổi tên của bản ghi âm.

Thông tin: truy cập các thuộc tính của bản ghi âm.

Xóa: xóa bản ghi âm được chọn.

Xóa toàn bộ: xóa tất cả các bản ghi âm.

Thời gian *(Menu 4.9)*

Bạn có thể dùng điện thoại của bạn như một đồng hồ có giờ quốc tế hay đồng hồ bấm giờ.

Múi giờ *(Menu 4.9.1)*

Dùng menu này để xem thời gian hiện tại ở vùng khác trên thế giới.

Xem giờ quốc tế

Cuốn đến vùng thời gian bạn muốn xem.

Áp dụng giờ mùa hè (DST)

1. Cuốn đến vùng thời gian mà bạn muốn áp dụng.
2. Bấm phím [**MENU**] và chọn **DST.**

Đồng hồ bấm giờ *(Menu 4.9.2)*

Dùng menu này để đo thời gian đã trôi qua. Độ chính xác của đồng hồ bấm giờ là một phần một trăm giây.

1. Bấm phím [**OK**] để bắt đầu bấm giờ.
2. Bấm phím [**MENU**] để đo một khoảng thời gian. Bạn có thể lặp lại bước này cho tổng cộng 20 khoảng thời gian.
3. Khi bạn kết thúc, bấm phím [**OK**].
4. Để xóa toàn bộ, bấm phím [**MENU**].

Chuyển đổi *(Menu 4.0)*

Dùng menu này cho các chuyển đổi thông thường như chuyển đổi độ dài hay chuyển đổi nhiệt độ.

1. Bấm phím [**Trái**] hay phím [**Phải**] để chọn một chuyển đổi.
2. Bấm phím [**Xuống**] và nhập giá trị cần chuyển đổi.
   Bấm phím [**MENU**] để nhập dấu chấm thập phân.
3. Bấm phím [**Trái**] hay [**Phải**] để chọn đơn vị gốc và bấm phím [**Xuống**].
4. Bấm phím [**Trái**] hay [**Phải**] để chọn đơn vị bạn muốn chuyển đổi sang.

Giá trị tương đương cho giá trị bạn nhập sẽ hiển thị.

Giải trí *(Menu 5)*

Chọn chức năng **Giải trí**, bạn có thể trầm ngâm thưởng thức âm nhạc, chụp ảnh hoặc quay phim, tạo ra chuông riêng, và chơi trò chơi. Bạn cũng có thể nhắn tin khẩn cấp. Để vào chức năng này, ở chế độ chờ bấm [**MENU**] và chọn **Giải trí**.

Thư giãn *(Menu 5.1)*

Đây là nơi lưu trữ những bài nhạc thư giãn có sẵn trong máy. Trong khi nghe nhạc, bạn có thể thưởng thức hình ảnh sống động theo chủ đề.

Máy ảnh *(Menu 5.2)*

Máy điện thoại có một máy ảnh bên trong cho phép bạn chụp ảnh người thân hoặc là những sự kiện trong cuộc sống. Bạn cũng có thể quay những đoạn phim như là một máy quay phim thật sự.

☑ Không chụp ảnh người khác mà không xin phép.
Không được chụp ảnh ở nơi không không được phép
Không được chụp ảnh những nơi xâm phạm đến đời tư người khác.

Chụp ảnh *(Menu 5.2.1)*

Bạn dùng chức năng này để chụp một hay nhiều tấm ảnh cùng lúc, hoặc quay một đoạn phim. Ảnh chụp sẽ được lưu dưới dạng jpeg và phim sẽ được lưu dưới dạng mp4.

☑ Khi chụp ảnh dưới trời nắng hoặc ánh sáng cao, ảnh có thể bị bóng.

Chụp ảnh

1. Chọn menu **Máy ảnh** hoặc bấm và giữ [📷/📹] ở chế độ chờ Máy ảnh được bật lên và bạn có thể xem trước trên màn hình

2. Khi bạn sử dụng máy ảnh lần đầu, bấm [**2**] để thay đổi cách xem trước.

3. Bấm [**1**] để chọn cách chụp:

   Chụp một ảnh ( ): chụp một ảnh.

   Chụp liên tiếp ( ): chụp nhiều ảnh cùng lúc.

   Chụp mosaic ( ): chụp nhiều ảnh và đưa chúng vào cùng một khung. Nhiều tấm ảnh sẽ được lưu thành một ảnh lớn

   Phim (Bình thường)( ): quay phim. ► Trang 47.

4. Điều chỉnh tùy ý.

   Bạn có thể sử dụng những phím sau để điều chỉnh kích cỡ ảnh.

Phím	Chức năng
Trái/Phải	Phóng to hoặc thu nhỏ. (giới hạn tối đa 1280*960)
Lên/Xuống	Điều chỉnh độ sáng.
▼	Lật ảnh theo trục thẳng đứng
1	Thay đổi chế độ chụp.
2	Thay đổi màn hình giữa các chế độ Không có biểu tượng( ), Biểu tượng ( ), Hướng dẫn ( ), và Tỉ lệ thực ( ).
3	Đặt bộ đếm thời gian.
4	Bật và tắt đèn flash.
0	Vào chế độ xem nhanh.

- Để thay đổi cài đặt hãy bấm [**MENU**].

5. Bấm [**OK**] hoặc [/ơơ] để chụp ảnh.
   Khi bạn chọn chụp liên tiếp, máy ảnh sẽ chụp liên tiếp nhiều tấm ảnh.

6.

Để	**Bấm phím**
quay ảnh	[excite]
lưu ảnh	Bấm [**OK**] hai lần. Bức ảnh sẽ được lưu trong **Album ảnh**.
quay lại chế độ chụp ảnh	[**C**]

Xem lại những bức ảnh vừa lưu

Sau khi lưu ảnh, ở chế độ chụp ảnh bạn bấm [**0**] để xem lại ảnh. Ảnh sẽ xuất hiện trên màn hình chụp ảnh:

Để xem thông tin bức ảnh, bấm [**MENU**] và chọn **Thông tin**.

Để xóa ảnh, bấm [**MENU**] và chọn **Xóa**.

Để quay lại màn hình chụp ảnh, bấm [**0**] hoặc [**C**].

Các tùy chọn khi chụp ảnh

Trong lúc chụp ảnh, bấm [**MENU**] và chọn [**Trái**] hoặc [Phải] để vào những chọn lựa sau:

Xem cài đặt: kiểm tra cài đặt máy ảnh hiện hành.

Kích thước ảnh: chọn kích thước (độ phân giải) ảnh.

Chất lượng: chọn chất lượng ảnh.

Cân bằng trắng: điều chỉnh cân bằng màu của bức ảnh. Làm bức ảnh sáng lên hoặc tối lại.

Chiếu sáng: thay đổi điều kiện sáng.

Hiệu ứng: thay đổi màu sắc hoặc áp dụng hiệu ứng đặc biệt.

Cài đặt khung: trang trí ảnh bằng khung hình.

Cài đặt bộ nhớ: chọn nơi lưu trữ mặc định.

Quay phim

1. Ở chế độ chụp ảnh, bấm [**1**] để chọn biểu tượng .
2. Điều chỉnh theo ý muốn:

   Bạn có thể thay đổi cài đặt quay phim bằng các phím

Phím	Chức năng
Lên/Xuống	Điều chỉnh độ sáng.
Trái/Phải	Phóng to hoặc thu nhỏ.
▼	Lật ảnh theo trục thẳng đứng
1	Thay đổi chế máy quay.
2	Thay đổi màn hình giữa các chế độ Không có biểu tượng( ), Biểu tượng ( ), Hướng dẫn ( ), và Tỉ lệ thực ( ).
3	Đặt bộ đếm thời gian.
4	Bật và tắt đèn flash.
0	Vào chế độ xem nhanh.

   Bấm nút [**MENU**] để thay đổi những cài đặt.

3. Bấm [**OK**] hoặc [📷/∞] để bắt đầu ghi hình.
4. Khi bạn đã hoàn tất việc ghi hình, bấm [**OK**] hoặc [📷/∞].

6.

Để	Bấm phím
Xem lại đoạn phim	[excìte]
Lưu đoạn phim	Bấm [**OK**] hai lần. Đoạn phim sẽ được lưu trong **Album ảnh**.

5. Để	Bấm phím
quay lại chế độ quay phim	[**C**]

Xem lại những đoạn phim vừa lưu

Sau khi lưu đoạn phim, ở chế độ quay phim bạn bấm [**O**] để chọn chế độ xem nhanh đoạn phim vừa lưu. Bấm [exc\te] để chấp nhận xem đoạn phim.

Để xem thông tin đoạn phim, bấm [**MENU**] và chọn **Thông tin**.

Để xóa đoạn phim, bấm [**MENU**] và chọn **Xóa**.

Để quay lại màn hình quay phim, bấm [**O**] hoặc [**C**].

Các tùy chọn khi quay phim

Trong chế độ quay phim, bấm [**MENU**] và chọn [**Trái**] hoặc [**Phải**] để dùng những chọn lựa sau:

Xem cài đặt: kiểm tra cài đặt camera hiện hành.

Cân bằng trắng: điều chỉnh cân bằng màu của đoạn phim. Để đoạn phim sáng lên hoặc tối lại.

Thu âm: quay phim cùng với âm thanh.

Tỉ lệ khung: chọn lựa tỉ lệ khung (số khung ảnh mỗi giây).

Hiệu ứng: thay đổi màu sắc hoặc áp dụng hiệu ứng đặc biệt.

Cài đặt bộ nhớ: chọn nơi lưu trữ mặc định.

Album ảnh *(Menu 5.2.2)*

Chức năng này cho phép xem lại những tấm ảnh đã chụp và những đoạn phim đã quay.

☑ Phim và ảnh chụp bằng máy khác có thể không hiển thị đúng trên điện thoại.

Xem một bức ảnh

1. Chọn **basic**.
   Những biểu tượng quản lý danh sách tập tin
   Không có biểu tượng : Ảnh.
   : Đoạn phim.
   : Trình chiếu ảnh.

☑ Nếu bạn muốn vào các thư mục khác, bấm phím [**1**] và bấm [**Trái**] hoặc [**Phải**].

2. Cuộn lên xuống để tìm tấm ảnh mà bạn muốn và bấm [**OK**] để xem.
3. Bấm [**Trái**] hoặc [**Phải**] để xem những tấm ảnh khác.
4. Bấm [**C**] để quay lại xem ảnh nhỏ.

Bấm [**OK**] để xem ảnh lớn đầy màn hình. Để phóng to hay thu nhỏ, bấm [▼/▲].

Tạo một thư mục mới

1. Trong chức năng Album ảnh, bấm [**MENU**] và chọn **Thư mục mới**.
2. Nhập tên cho thư mục và bấm [**OK**].

Xem trình chiếu slide

Bạn có thể xem lần lượt các ảnh theo trình tự liên tiếp các tấm ảnh trong ngăn chứa ảnh.

1. Từ danh sách thư mục, chọn thư mục bạn muốn.
2. Bấm [**MENU**] và chọn **Chiếu Slide**.
3. Chọn khoảng thời gian dãn cách.
4. Chọn hiệu ứng chuyển.
   Trình chiếu bắt đầu.
5. Bấm [**C**] để dừng trình chiếu.

Tạo ra cách trình diễn tập tin riêng

1. Trong danh sách tập tin, bấm [**MENU**] và chọn **Tạo slide show**.
2. Chọn vị trí đầu tiên.
3. Chọn bức ảnh cho vị trí đó.

4. Thêm các ảnh khác, chọn vị trí. Bấm [excite] và bấm [**OK**] để chọn những tấm ảnh đã thêm.
5. Khi bạn hoàn tất, di chuyển đến thanh chọn loại hiệu ứng.
6. Khi bạn đã chọn **Riêng**, bạn có thể chọn một hiệu ứng cho mỗi tấm ảnh. Nếu bạn chọn **Chung**, tất cả các ảnh cùng chung một loại hiệu ứng.
7. Sau khi thêm các bức ảnh, bấm [**MENU**] để vào những chọn lựa sau:

   Xem trước: xem trình chiếu những bức ảnh đã chọn.

   Đổi thứ tự: thay đổi trật tự các bức ảnh.

   Lưu: lưu các bức ảnh thành một tập tin trình chiếu.

   Xóa: xóa bức ảnh đã chọn.
8. Khi bạn đã hoàn tất bấm [**OK**].
9. Chọn thư mục để lưu trình chiếu.
10. Nhập tên cho thư mục và bấm [**OK**].

Các lựa chọn khi xem ảnh

Khi xem những bức ảnh, bấm [**MENU**] để vào những chọn lựa sau:

Cài đặt nền: chọn ảnh thành ảnh nền trong chế độ chờ, ảnh người gọi, hoặc khi bật hoặc tắt điện thoại.

Dời/Sao lưu file: di chuyển bức ảnh vào album trong điện thoại hay sao chép vào album trên thẻ nhớ.

Studio ảnh: sửa ảnh dùng chức năng Studio ảnh ► trang 52.

Sửa tên/Ghi nhớ: thay đổi tên tập tin hoặc nhập ghi nhớ về file.

Thông tin file: vào xem chi tiết thông tin tập tin.

Xóa: xóa tập tin.

Xem một đoạn phim

1. Chọn **basic**.
2. Cuộn lên xuống để tìm đoạn phim mà bạn muốn và bấm [**OK**] để xem. Đoạn phim được ký hiệu bằng biểu tượng .
3. Bấm [**OK**] để xem đoạn phim.
   Trong khi xem phim, bạn có thể dùng các chức năng sau:

Phím	Chức năng
exclte	Dừng hoặc tiếp tục xem.
Trái	Di chuyển về đoạn phim đã xem.
Phải	Di chuyển đến đoạn phim kế tiếp.
Xuống	Dừng chiếu.
▼/▲	Điều chỉnh âm lượng.

Các tùy chọn phim

Khi đoạn phim được chọn, bấm [**MENU**] để vào những chọn lựa sau:

Cài đặt nền: chọn đoạn phim trở thành màn hình nền trong chế độ chờ, khi gọi đi, hoặc đang bật điện thoại.

Chọn chuông gọi đến: chọn đoạn phim làm chuông báo cuộc gọi.

Dời/Sao lưu file: di chuyển đoạn phim đến album của máy hoặc sao chép đến album trên thẻ nhớ.

Đổi tên: thay đổi tên đoạn phim.

Thông tin file: chi tiết thông tin đoạn phim.

Xóa: xóa đoạn phim.

Album bên ngoài *(Menu 5.2.3)*

Sử dụng chức năng này để quản lý ảnh và video trên thẻ nhớ. Chức năng chỉ sử dụng được khi điện thoại có gắn thẻ nhớ.

Studio ảnh *(Menu 5.2.4)*

Studio ảnh là một chức năng tuyệt vời để xử lý ảnh. Sử dụng chức năng này để chỉnh sửa ảnh bằng các hiệu ứng đặc biệt và thêm những chú thích.

Hiệu ứng đặc biệt

Bạn có thể áp dụng một hiệu ứng đặc biệt cho bức ảnh.

1. Chọn bức ảnh.
2. Bấm [**Trái**] hoặc [**Phải**] để chọn hiệu ứng. Bạn có thể so sánh bức ảnh với bức ảnh nguyên mẫu bằng cách bấm [**MENU**].
3. Bấm [**OK**] hai lần.
4. Nhập tên cho bức ảnh và bấm [**OK**].

Hiệu ứng thường

Bạn có thể thay đổi màu sắc của bức ảnh.

1. Chọn bức ảnh.
2. Bấm [**Trái**] hoặc [**Phải**] để chọn màu sắc.

Bạn có thể so sánh bức ảnh với bức ảnh nguyên mẫu bằng cách bấm [**MENU**].

3. Bấm [**OK**] hai lần.
4. Nhập tên cho bức ảnh và bấm [**OK**].

Trang trí ảnh

Bạn có thể áp dụng những khung trang trí, đoạn chạy hay ảnh dán. Bạn cũng có thể thêm chữ vào bức ảnh.

1. Chọn bức ảnh.
2. Bấm **[Trái**] hoặc [**Phải**] để vào một trong những chọn lựa sau:

   Khung: sử dụng [**Trái**] hoặc [**Phải**] để chọn khung.

   Ảnh dán: chọn một loại ảnh dán. Bạn có thể di chuyển ảnh dán đến vị trí mà bạn muốn bằng phím Di chuyển.

   Ảnh: chọn một ảnh dán. Xem phần kế tiếp.

Lời nói: bạn có thể nhập lời nói của nhân vật (chữ) và thay đổi kích thước, màu sắc và độ sáng tối của kiểu chữ. Bạn có thể di chuyển lời nói đến vi trí bất kỳ bằng cách bấm phím Di chuyển.

3. Sau khi đã trang trí ảnh, bấm [**OK**] hai lần.
4. Nhập tên cho bức ảnh và bấm [**OK**].

Tạo hình dán

Bạn có thể lấy một phần theo hình định trước từ một bức ảnh.

1. Chọn bức ảnh.
2. Di chuyển [**Trái**] hoặc [**Phải**] để chọn loại hình dán và bấm [**OK**].
3. Di chuyển hình dán đến vị trí mà bạn muốn bằng phím Di chuyển và bấm [**OK**].

   Phần của bức ảnh sẽ được lưu lại như một hình dán.

Lấy ảnh trong phim

Bạn có thể lưu một ảnh trong phim.

1. Chọn một đoạn phim và bấm [**OK**].
2. Khi đoạn phim mà bạn muốn chụp xuất hiện hãy bấm [**OK**].
3. Bấm [**OK**].
4. Nhập tên cho ảnh và bấm [**OK**].

Kết hợp ảnh

Bạn có thể tạo ra bức ảnh mới bằng cách kết hợp hai bức ảnh.

1. Khi thanh **Trên cùng** sáng lên, bấm [**OK**].
2. Chọn một bức ảnh.
3. Di chuyển đến thanh **Dưới cùng** và bấm [**OK**].
4. Chọn một bức ảnh.

5. Bấm [**MENU**]. Hai bức ảnh được kết hợp lại.
6. Bấm [**Trái**] hoặc [**Phải**] để điều chỉnh độ sáng và bấm [**OK**] hai lần.
7. Đặt tên cho bức ảnh và bấm [**OK**].

Sửa đổi ảnh

Bạn có thể thay đổi các thuộc tính của bức ảnh, như là độ tương phản, độ sáng, độ ướt, hoặc bóng mờ.

1. Chọn bức ảnh.
2. Bấm [**Trái**] hoặc [**Phải**] để dùng các lựa chọn sau:

   Độ tương phản: điều chỉnh độ sắc nét của bức ảnh.

   Độ sáng: điều chỉnh độ sáng.

   Màu sắc: điều chỉnh độ màu xám của bức ảnh.

   Mờ: điều chỉnh độ rõ của bức ảnh.
3. Bấm [**MENU**] để thay đổi các thuộc tính.
4. Sau khi thay đổi các thuộc tính, bấm [**OK**]. Bạn có thể so sánh bức ảnh đã sửa với bức ảnh nguyên mẫu bằng cánh bấm [**MENU**] hai lần.
5. Bấm [**OK**] hai lần để lưu bức ảnh.
6. Đặt tên cho bức ảnh và bấm [**OK**].

Đổi kích thước

Bạn có thể thay đổi kích thước (độ phân giải) của bức ảnh.

1. Chọn bức ảnh.
2. Bấm [**OK**] và chọn kích thước bạn muốn.
3. Bấm [**OK**] hai lần.
4. Đặt tên cho bức ảnh và bấm [**OK**].

Quay/Lật

Bạn có thể thay đổi hướng của bức ảnh.

1. Chọn bức ảnh.
2. Bấm [**Trái**] hoặc [**Phải**] để di chuyển đến một biểu trưng hướng: (quay), (lật đứng) hoặc (lật ngang).

3. Bấm [**Lên**] hoặc [**Xuống**] để lật hoặc xoay bức ảnh và bấm [**OK**] hai lần.
4. Đặt tên cho bức ảnh và bấm [**OK**].

Kết hợp từ

Bạn có thể trích đoạn văn từ bức ảnh này và ghép vào một bức ảnh khác.

☑ Việc trích đoạn văn từ bức ảnh nền đa màu có thể không thực hiện được.

1. Khi khung ảnh **Nền** được chọn, bấm [**OK**].
2. Chọn một ảnh làm nền.
3. Di chuyển đến khung **Nội dung** và bấm [**OK**].
4. Chọn một ảnh (đen trắng) từ đó bạn muốn lấy nội dung.
5. Bấm [**MENU**]. Nội dung sẽ hợp nhất vào bức ảnh chính như được in.
6. Bấm [**OK**] hai lần.
7. Đặt tên cho bức ảnh và bấm [**OK**].

In ảnh *(Menu 5.2.5)*

Sử dụng menu này để in ảnh chứa trong máy hoặc thẻ nhớ bằng cách nối điện thoại với máy tính thông qua cáp USB.

1. Gắn cáp USB vào cổng bên hông trái của điện thoại và vào cổng USB của máy tính.
2. Vào menu **In ảnh.**
3. Chọn **Album ảnh** hoặc **Album bên ngoài.**
4. Chọn thư mục ảnh trong máy hoặc trong thẻ nhớ.
5. Bấm [**exclte**] để chọn những bức ảnh bạn muốn.
6. Bấm [**OK**] để in những bức ảnh.

Cài đặt máy ảnh *(Menu 5.2.6)*

Sử dụng menu này để thay đổi cài đặt mặc định khi sử dụng camera.

Âm khi chụp: chọn âm xác định thời điểm màn chập đóng lại và âm báo thời gian.

Chụp sự kiện: chọn có nhận cuộc gọi,tin nhắn, hoặc nhắc nhở trong khi đang chụp ảnh hay quay phim không.

Lưu tự động: xác định có tự động lưu bức ảnh sau khi chụp không.

Khóa album: khoá album ảnh để không ai có thể xem được nếu bạn chưa cho phép.

Soạn điệu chuông (*Menu 5.3*)

Đây là một chức năng rất hay cho phép bạn soạn điệu chuông của riêng mình.

Soạn chuông *(Menu 5.3.1)*

Điện thoại có cao độ 3 quãng 8 và lưu được nhiều nhất là 100 nốt. Bạn có thể chỉnh độ dài của các nốt và dấu lặng.

Khi vào menu này, điện thoại hiển thị khuôn nhạc cho phép bạn nhập nốt vào vị trí đầu tiên.

Tạo chuông mới

Bạn có thể tạo chuông gồm nhiều nhất 9 trang, mỗi trang gồm 10 nốt hoặc nốt lặng.

1. Di chuyển điểm chọn lên hoặc xuống.
2. Khi đã chọn được cao độ, bấm [**OK**]
3. Chọn nốt hoặc khoảng lặng. Nốt hoặc dấu lặng sẽ được nhập vào khuôn nhạc.
4. Lặp lại các bước từ 1-3 để thêm các nốt hoặc khoảng lặng.

☑ Bạn cũng có thể thêm nhạc nền, thay đổi tốc độ hay chỉnh âm lượng dùng các Tùy chọn của chương trình soạn nhạc.

5. Khi đã xong, bấm **[MENU]** và chọn **Lưu**.
6. Nhập tên chuông của bạn và bấm [**OK**].

Dùng các Tùy chọn của chương trình

Trong khi đang soạn nhạc, bạn có thể bấm [**MENU**] để dùng các Tùy chọn sau:

Tạo mới: Soạn một chuông mới

Mở: Mở danh sách các chuông bạn đã soạn.

Bắt đầu: Nghe lại đoạn nhạc đang soạn.

Lưu: Lưu chuông đang soạn.

Lưu thành: Lưu chuông dưới tên khác.

Chọn làm chuông: Chọn chuông đang soạn làm chuông báo cuộc gọi.

Nhạc cụ: Chọn nhạc cụ khi chơi chuông.

Nhạc nền: Chọn nhạc nền cho chuông.

Thêm khuôn nhạc: thêm khuôn nhạc mới.

Tốc độ: thay đổi tốc độ.

Âm lượng: thay đổi âm lượng của chuông và nhạc nền.

Sửa chuông

Khi đang soạn chuông hay sau khi mở một chuông đã soạn, bạn có thể sửa đổi nó bằng cách:

1. Di chuyển đến một nốt đã nhập, hoặc một dấu lặng.

   Màu của nốt đã chọn chuyển sang màu đỏ, thể hiện bạn đang sửa.

2. Thay đổi cao độ và trường độ của nốt hoặc dấu lặng giống như bạn làm khi nhập nốt.

   Bấm [**Lên**] hoặc [**Xuống**] để tăng hoặc giảm cao độ.

   Bấm [*] hoặc [#] để nhập dấu giáng hoặc thăng.

   Bấm [**OK**] để nhập nốt hoặc khoảng lặng.

   Bấm [**MENU**] để dùng các Tùy chọn như sau:

   Chọn vùng: chọn nhiều nốt hoặc nốt lặng cùng lúc.

   Chép: Chép các nốt đã chọn.

   Cắt: Cắt các nốt hoặc nốt lặng đã chọn.

   Dán: Dán các nốt hoặc nốt lặng đã chọn vào khuôn nhạc, cạnh nốt đang chọn.

   Xóa: Xóa nốt hoặc nốt lặng đã chọn.

   Bắt đầu: Nghe lại đoạn nhạc đang soạn.

3. Sau khi sửa, bấm [**MENU**] và chọn **Lưu**.

   Để lưu dưới tên khác, bạn bấm [**MENU**] và chọn **Lưu thành**.

4. Nhập tên chuông và bấm [**OK**].

Nhạc đã soạn *(Menu 5.3.2)*

Dùng menu này để nghe lại các chuông bạn đã soạn.

Nghe một chuông

Di chuyển đến chuông bạn muốn nghe và bấm [**OK**].

Dùng các tùy chọn của chuông

Khi đang xem danh sách chuông, bạn có thể bấm [**MENU**] để dùng các Tùy chọn như sau:

Xóa: Xóa chuông đã chọn.

Xóa toàn bộ: Xóa hết chuông đã soạn.

Thông tin file: Xem các thông tin về chuông.

Chọn làm chuông: Chọn chuông làm chuông báo cuộc gọi, báo thức hoặc báo sự kiện.

Trò chơi *(Menu 5.4)*

Bạn có thể chọn trò chơi để chơi lúc rỗi.

1. Chọn trò chơi bạn thích.
2. Nếu cần, bấm phím [**OK**].

Để biết thêm chi tiết về trò chơi, xem hướng dẫn của trò chơi

Tin khẩn cấp *(Menu 5.5)*

Trong trường hợp khẩn cấp, bạn có thể gửi tin khẩn cấp đến người thân và gia đình để nhờ cứu giúp.

Cài đặt tin khẩn cấp

1. Bấm **Chọn** để bật chức năng tin khẩn cấp.
2. Bấm [Xuống] và nhập các thông tin như sau:

   Người nhận: Bấm [**OK**] và nhập số điện thoại những người bạn muốn nhờ cứu giúp.

   Lặp lại: nhập số lần bạn muốn điện thoại gửi tin đi.
3. Bấm [**OK**].

☑ Bạn có thể xem hướng dẫn có sẵn trong điện thoại bằng cách bấm [**MENU**]

Gửi tin khẩn cấp

Khi nắp điện thoại đóng, bấm phím bên hông [▼/▲] 4 lần.

Điện thoại sẽ chuyển sang chế độ khẩn cấp và gửi tin khẩn cấp đến những người nhận đã chọn. Để thoát chế độ khẩn cấp, bấm phím [☎].

Bộ nhớ *(Menu 5.6)*

Bạn có thể dùng điện thoại như một ổ cứng di động để nối với máy tính, và xem các file trên đĩa hoặc trên thẻ nhớ.

Kết nối với máy tính

1. Kết nối cáp USB vào khe cắm bên phải của điện thoại, đấy là khe cắm USB của điện thoại.
2. Vào menu Bộ nhớ.
3. Nhập mật mã.
4. Chọn một bộ nhớ.

   Điện thoại sẽ chuyển sang chế độ ổ cứng di động.
5. Mở **My Computer** trên máy tính của bạn và di chuyển đến ổ đĩa của ổ cứng di động, sau đó xem file và các thư mục.
6. Chép file từ điện thoại hay sang thẻ nhớ hoặc ngược lại.
7. Khi đã hoàn tất, đóng thẻ nhớ.
8. Bấm [**MENU**] và chọn **Thoát** để trở về chế độ bình thường.

☑ Khi điện thoại ở chế độ ổ cứng di động, tất cả các cuộc gọi và tin nhắn đều bị ngắt.

Khi dùng xong, bạn nên dùng chức năng Safely Remove Hardware từ thanh chức năng của Windows khi rút cáp USB khỏi máy tính, nếu không một số file có thể bị hỏng.

Dùng các Tùy chọn

Khi điện thoại ở chế độ ổ cứng di động, bạn có thể bấm [**MENU**] để sử dụng các tùy chọn như sau:

Dùng: kiểm tra lượng bộ nhớ đã dùng.

Định dạng lại: Định dạng lại (xóa hết) bộ nhớ.

Thoát: Thoát chế độ ổ cứng di động.

Cài đặt (*Menu 6*)

Bạn có thể thay đổi các cài đặt cho điện thoại của mình trong menu này.

Để vào menu này, bấm [**MENU**] trong chế độ chờ và chọn **Cài đặt**.

Cài đặt tự động (*Menu 6.1*)

Dùng menu này để cài đặt lần lượt tất cả các Tùy chọn cơ bản của điện thoại, ví dụ như màn hình, chuông báo, cuộc gọi ….. Bạn cần có mật mã 4 chữ số để vào menu này, và có thể cài đặt tổng số 13 tùy chọn cơ bản.

Cài đặt cuộc gọi/Internet (*Menu 6.2*)

Dùng menu này để cài đặt các Tùy chọn cho cuộc gọi và internet.

Nhận cuộc gọi (*Menu 6.2.1*)

Menu này cho phép bạn chọn cách nhận cuộc gọi.

Mở nắp: bạn nhận cuộc gọi khi mở nắp điện thoại. Nếu nắp đã mở sẵn khi có cuộc gọi, bấm phím bất kỳ trừ phím [ ]

Trượt lên và bấm phím bất kỳ: bạn nhận cuộc gọi khi mở nắp điện thoại và bấm một phím bất kỳ, trừ phím bên hông và phím [ ].

Bấm phím Gọi: Bạn phải bấm phím [ ] để nhận cuộc

Kết thúc cuộc gọi (*Menu 6.2.2*)

Menu này cho phép bạn chọn cách kết thúc cuộc gọi.

Đóng nắp: bạn kết thúc cuộc gọi khi đóng nắp điện thoại.

2 giây sau trượt xuống: Cuộc gọi sẽ kết thúc 2 giây sau khi đóng nắp điện thoại.

Bấm phím Kết thúc: Bạn phải bấm phím [ ] để kết thúc cuộc gọi.

Cài đặt mã cuộc gọi (*Menu 6.2.3*)

Bạn dùng menu này để cài đặt mã vùng hoặc mã quốc tế hiển thị trên màn hình.

Mã vùng tự động: chọn hiển thị tự động mã vùng trên màn hình.

Mã quốc tế: chọn hiển thị mã quốc tế (00 hoặc + tại Việt Nam) trên màn hình khi bấm và giữ phím [**0**] trong trạng thái chờ.

Tự động nhận cuộc gọi (*Menu 6.2.4*)

Menu này cho phép bạn chọn có nhận cuộc gọi tự động hay không nếu điện thoại được gắn vào tai nghe.

Từ chối cuộc gọi (*Menu 6.2.5*)

Menu này cho phép bạn lập danh sách những số điện thoại bạn muốn từ chối nhận cuộc gọi, và các từ chối cuộc gọi.

Cài đặt khóa

Cài đặt cách từ chối cuộc gọi

Từ chối cuộc gọi đến: Chọn loại số bạn muốn từ chối.

Qui luật từ chối: Chọn phát tín hiệu bận hoặc gửi một âm báo cho người gọi.

Âm từ chối: Chọn âm phát ra cho người gọi khi từ chối cuộc gọi (ví dụ, "Tôi đang bận, sẽ gọi lại sau ...").

Chặn số: Bạn lập danh sách những số điện thoại bạn muốn từ chối nhận cuộc gọi tại đây.

Khóa nhóm: Bạn lập danh sách các nhóm muốn từ chối nhận cuộc gọi tại đây.

Âm từ chối: Bạn lưu âm phát ra cho người gọi khi từ chối cuộc gọi (dùng trong menu Âm từ chối ở trên) tại đây. Khi lưu một âm, âm này sẽ thay thế âm thanh mặc định.

Trên máy bay (*Menu 6.2.6*)

Khi ở trên máy bay, bạn phải tắt chức năng thu phát sóng của điện thoại nhưng vẫn dùng được các chức năng khác như máy tính.

Từ chối cuộc gọi thủ công (*Menu 6.2.7*)

Bạn có thể chọn từ chối cuộc gọi đến bằng cách bấm và giữ các phím bên hông [▼/▲], [✆]. Khi đó, tùy cách bạn chọn trong menu này, điện thoại chỉ tắt chuông và nhấp nháy đèn báo sóng, hay gửi âm từ chối đến người gọi

Trả lời tự động (*Menu 6.2.8*)

Đây là chức năng tự động trả lời của điện thoại, khi bạn không thể nhận cuộc gọi, điện thoại sẽ phát âm trả lời (lời chào) và ghi âm lại lời nhắn của người gọi.

Bật chức năng

Từ màn hình Trả lời bằng giọng nói, chọn **Bật/tắt** → **Bật**.

Chọn âm trả lời

Bạn có thể ghi âm âm trả lời và chọn giữa các âm đã ghi. Để ghi âm:

1. Từ màn hình Trả lời bằng giọng nói, chọn **Thu lời chào**.
2. Chọn chỗ lưu cho âm trả lời.
3. Bấm [**Lên**] để bắt đầu ghi âm.
4. Khi đã thu xong, bấm [**Xuống**].

5. Chọn **Lưu**.
6. Nhập tên cho lời chào và bấm [**OK**]

Để chọn âm trả lời:

1. Từ màn hình Trả lời tự động, chọn **Chọn lời chào**.
2. Chọn âm trả lời bạn muốn.

Cài đặt riêng chức năng trả lời tự động

Bạn có thể thay đổi cài đặt riêng cho chức năng trả lời tự động. Từ màn hình Trả lời tự động, chọn **Trả lời**. Bạn có các lựa chọn như sau:

Bật/tắt: bật hay tắt chế độ tự động trả lời.

Cài đặt chế độ trả lời: chọn thời gian chờ cho điện thoại trước khi trả lời tự động.

Kiểm tra ghi âm: Kiểm tra lời nhắn khi người gọi ghi âm lời nhắn hay không.

Nhận cuộc gọi khi dùng internet (*Menu 6.2.9*)

Menu này cho phép bạn chọn nhận thông báo khi có cuộc gọi đến trong lúc bạn đang dùng internet.

Cài đặt internet (*Menu 6.2.0*)

Bạn cài đặt các tùy chọn khi dùng internet tại đây.

Cài đặt bảo mật (*Menu 6.3*)

Điện thoại có nhiều chức năng khóa máy để tăng tính an toàn cho máy và tránh việc sử dụng máy tùy tiện bằng cách dùng nhiều loại khóa.
Để vào các menu con trong menu này, bạn phải nhập mật mã của máy.

☑ Khi bạn sử dụng điện thoại lần đầu, bạn sẽ phải cài đặt mã (gồm 4 chữ số) này.

Đổi mật mã (*Menu 6.3.1*)

Dùng để đổi mã bảo vệ của máy.

1. Nhập mật mã (mã bảo vệ) cũ.
2. Nhập mật mã mới.
3. Xác nhận lại mật mã mới.

Hiển thị số gọi đến (*Menu 6.3.2*)

Bạn chọn hiển thị số của người gọi đến bạn hay không tại đây.

Khóa gọi quốc tế (*Menu 6.3.3*)

Menu này dùng để giới hạn các cuộc gọi quốc tế.

Khóa chức năng (*Menu 6.3.4*)

Dùng chức năng này để giới hạn việc truy cập vào tin nhắn, danh bạ, lịch công tác hoặc menu màn hình.

Khóa kết nối internet (*Menu 6.3.5*)

Menu này cho phép khóa truy cập internet từ điện thoại.

Khóa gọi đi (*Menu 6.3.6*)

Menu này cho phép khóa gọi đi.

Khóa máy (*Menu 6.3.7*)

Bạn dùng menu này để khóa điện thoại

Khoá tay: chỉ khóa máy một lần. Khi bạn nhập đúng mã, máy sẽ mở khóa luôn.

Khoá tự động: khóa máy mỗi lần bạn bật máy hoặc đóng nắp.

Tắt: Đóng khóa máy

Cài đặt đèn flash (*Menu 6.4*)

Bạn dùng menu này để chọn thời gian sáng cho đèn flash.

Cài đặt điện thoại *(Menu 6.5)*

Bạn dùng menu này để chọn ngôn ngữ hiển thị, cài đặt thời gian và chức năng khóa bàn phím.

Language/Ngôn ngữ (*Menu 6.5.1*)

Menu này cho phép thay đổi ngôn ngữ hiển thị từ Anh sang Việt.

Cài đặt thời gian (*Menu 6.5.2*)

Bạn cài đặt ngày giờ trong menu này.

Ngày (Date): Nhập ngày hiện hành
Giờ (Time): Nhập giờ, phút hiện hành
Định dạng (View): chọn định dạng giờ, 12h hoặc 24h

Phím mở khóa (*Menu 6.5.3*)

Bạn dùng menu này để chọn cách mở khóa các phím bên trên khi nắp điện thoại đóng.

Dùng phím bất kỳ: mở khóa bằng cách bấm phím bất kỳ rồi chọn **OK**.

Mở nắp: các phím này chỉ được mở khóa nếu nắp điện thoại mở.

Cài đặt tin nhắn (*Menu 6.6*)

Menu này dùng để chọn các Tùy chọn cho tin nhắn. Xin xem ► trang 71.

Cài đặt máy ảnh (*Menu 6.7*)

Menu này dùng để chọn các Tùy chọn cho máy ảnh. Xin xem ► trang 56.

Cài đặt danh bạ (*Menu 6.8*)

Menu này dùng để chọn các Tùy chọn cho Danh bạ. Xin xem ► trang 76.

Khôi phục cài đặt gốc *(Menu 6.9)*

Menu này dùng để khôi phục lại các cài đặt như khi mới sản xuất, có hoặc không kèm theo việc xóa hết các dữ liệu cá nhân.

1. Chọn một cách khôi phục lại.
2. Bấm [**OK**] để xác nhận việc khôi phục lại.

Điện thoại sẽ tắt và bật lại và trở về chế độ chờ.

Tin nhắn *(Menu 7)*

Bạn dùng chức năng tin nhắn để gửi và nhận tin nhắn dạng chữ cũng như lời nhắn.

Để vào chức năng tin nhắn, bấm [**MENU**] ở trạng thái chờ vào di chuyển đến **Tin nhắn**, hoặc bấm phím [**Trái**] ở trạng thái chờ.

Hộp thư *(Menu 7.1)*

Đây là nơi bạn xem các tin nhắn đã nhận được, đã gửi hoặc không gửi được.

Tin đã nhận *(Menu 7.1.1)*

Thư mục này chứa các tin nhắn bạn đã nhận được.

Đọc tin

Khi vào thư mục **Tin đã nhận**, màn hình sẽ hiển thị danh sách các tin đã nhận. Các biểu tượng cạnh tin nhắn thể hiện trạng thái tin.

1. Chọn tin bạn muốn đọc.
2. Bấm [**Trái**] hoặc [**Phải**] để đọc các tin khác.

Các tùy chọn tin nhắn

Trong lúc đọc tin, bạn có các lựa chọn như sau khi bấm phím [**MENU**]:

Trả lời: viết tin trả lời.

Gửi tiếp: gửi tin này đến một người thứ ba.

Bảo vệ/Không bảo vệ: khóa tin để tin không bị xóa, hoặc mở khóa.

Lưu số: lưu số vào danh bạ.

Lưu vào Kho của bạn: Lưu tin vào thư mục **Tin đã lưu.**

Lưu tin nhắn: lưu tin nhắn vào bộ nhớ máy điện thoại.

Xóa: Xóa tin.

Số thư rác: thêm tin nhăn vào danh sách thư rác.

Sắp xếp tin nhắn: sắp xếp tin nhắn.

Tìm: tìm kiếm tin nhắn.

Lời nhắn (*Menu 7.1.2*)

Đây là nơi chứa các lời nhắn bạn đã nhận được.

Khi có lời nhắn mới, màn hình sẽ hiển thị thông báo. Bấm [ ] để điện thoại quay số hộp thư thoại. Sau đó, bạn làm theo hướng dẫn của hệ thống.

Tin đã gửi (*Menu 7.1.3*)

Đây là nơi chứa các tin bạn đã gửi.
Trong lúc đọc tin, bạn có các lựa chọn như sau khi bấm phím [**MENU**]:

Gửi tiếp : gửi tin này đến một người thứ ba.

Xóa: Xóa tin.

- **Lưu vào Kho của bạn**: Lưu tin vào thư mục **Tin đã lưu**
- **Lưu số điện thoại**: Lưu số điện thoại vào Danh bạ

Các tin dự thảo (*Menu 7.1.4*)

Các tin bạn đã lưu hoặc không gửi được được lưu tại đây.

Khi màn hình hiển thị danh sách tin, bạn có các lựa chọn như sau khi bấm phím [**MENU**]:

Gửi lại: gửi lại tin cho người nhận.

Xóa: Xóa tin.

Sắp xếp: Thay đổi thứ tự sắp xếp các tin.

Xóa toàn bộ: Xóa hết các tin.

Tin chờ gửi *(Menu 7.1.5)*

Tin chờ gửi là tin bạn đã lưu để gửi vào một thời gian định trước.

Khi màn hình hiển thị danh sách tin, bạn có các lựa chọn như sau khi bấm phím [**MENU**]:

Sửa đổi: Sửa tin.

Xóa: Xóa tin.

Xóa toàn bộ: Xóa hết các tin.

Tin đã lưu (*Menu 7.1.6*)

Bạn dùng menu này để xem các tin đã lưu lại thông qua Tùy chọn **Lưu vào thư mục của bạn** khi đang xem tin.

Lời chào tự động (*Menu 7.1.7*)

Đây là nơi lưu các lời nhắn bạn đã lưu cho chức năng trả lời tự động bằng giọng nói.

Thư rác (*Menu 7.1.8*)

Thư rác xuất phát từ một số số điện thoại định trước, hoặc chứa một số từ định trước trong chủ đề như bạn cài đặt trong menu **Thư rác** (Spam message - Menu 7.5.4) được chuyển về đây.

Viết tin mới (*Menu 7.2*)

Menu này cho phép bạn viết tin nhắn để gửi đến một hoặc nhiều số điện thoại.

☑ Phím [Trái] là phím tắt để vào menu này từ trạng thái chờ

1. Nhập nội dung tin và bấm [**OK**].
2. Bấm phím [Xuống] để thay đổi các tùy chọn sau đây:
   Ưu tiên: chọn mức độ ưu tiên cho tin nhắn.

Sau gửi: chọn lưu tin sau khi gửi.
Chờ gửi: Chọn gửi tin vào một thời điểm đặc biệt, xác định trước hay gửi ngay.

3. Bấm [**OK**].
4. Nhập số điện thoại người nhận.

   Để gửi tin cho nhiều người cùng lúc, bạn bấm phím [Xuống] để nhập thêm số người nhận.
5. Khi hoàn tất, bấm [**OK**] để gửi và/hoặc lưu tin nhắn.

Cụm từ/Biểu tượng vui *(Menu 7.3)*

Đây là nơi bạn tạo và dùng các tin soạn sẵn hoặc các biểu tượng vui thường dùng trong các tin nhắn.

Tạo tin soạn sẵn/biểu tượng

1. Chọn **Tin soạn sẵn** hoặc **Biểu tượng vui riêng**.
2. Bấm [**MENU**] và chọn **Thêm**.
3. Nhập tin nhắn hoặc biểu tượng và bấm [**OK**].

Tùy chọn tin soạn sẵn/biểu tượng

Từ danh sách tin soạn sẵn/biểu tượng, bạn có các tùy chọn sau khi bấm [**MENU**]:

Thêm : Thêm tin soạn sẵn/biểu tượng.

Sửa đổi : Sửa tin soạn sẵn/biểu tượng.

Xóa: Xóa tin soạn sẵn/biểu tượng.

Xóa toàn bộ: Xóa hết các tin soạn sẵn/biểu tượng.

Khi đang xem biểu tượng, bạn bấm [**MENU**] để có các tùy chọn như sau:

Thêm vào: Gửi một tin có dùng biểu tượng.

Sửa đổi : Sửa biểu tượng.

Xóa : Xóa biểu tượng.

Nhật ký tin nhắn *(Menu 7.4)*

Bạn dùng menu này để kiểm tra tổng số tin nhắn và các tin nhắn bạn mới nhận/gửi. Bạn cũng có thể kiểm tra nhật ký tin nhắn cho tháng hiện tại.

Cài đặt tin nhắn *(Menu 7.5)*

Bạn dùng menu này cấu hình các tuỳ chọn khi gửi và nhận tin nhắn.

Báo tin nhắn: cài đặt chuông thông báo hoặc rung khi có tin nhắn mới.

- **Tùy chọn khi nhận**: cài đặt các tùy chọn khi nhận tin:

  Hiển thị tin nhắn: cho phép điện thoại hiển thị nội dung tin nhắn trên màn hình khi có tin nhắn mới hay không.

  Thời gian báo chuông: Báo chuông một lần hay nhiều lần cho đến khi bạn đọc tin.

  Báo khi đàm thoại: chọn có thông báo về tin nhắn mới hay không khi bạn đang nói chuyện.

  Hình nền: chọn hình nền hiển thị khi đọc tin.

  Thư rác: cài đặt các tùy chọn sau cho thư rác:
  Cài đặt thư rác: Bật hoặc tắt lọc thư rác.
  Cài đặt số thư rác: tin nhắn từ các số điện thoại lưu trong mục này sẽ bị coi là thư rác và bị từ chối.

Cài đặt cụm từ rác: các tin có chủ đề bao gồm các cụm từ được lưu trong phần này sẽ bị coi là thư rác và bị từ chối.

Danh bạ *(Menu 8)*

Bạn có thể lưu tên bạn bè, người quen cùng số điện thoại trong danh bạ điện thoại.

Để vào menu này, bấm [**MENU**] trong trạng thái chờ và chọn **Danh bạ**, hoặc bấm phím [**Phải**] trong trạng thái chờ.

Tìm nhanh *(Menu 8.1)*

Bạn dùng menu này để tìm nhanh tên người, số điện thoại trong danh bạ hoặc quay số nhanh.

Tìm số điện thoại

1. Bấm [**Phải**] hoặc [**Trái**] để chọn cách tìm và bấm [**Xuống**].
2. Nhập một vài ký tự đầu của tên, tên, hoặc địa chỉ email bạn muốn tìm.
3. Chọn một tên.
4. Bấm [ ] để gọi, hoặc [**MENU**] để dùng các tùy chọn của Danh bạ.

Các tùy chọn của Danh bạ

Khi xem danh sách cuộc gọi, bấm [**MENU**] để dùng các tùy chọn như sau:

Gửi tin nhắn : Gửi tin nhắn đến số đã chọn.

Gửi danh bạ: Gửi thông tin (địa chỉ, số điện thoại) người quen qua tin nhắn.

Sửa đổi : Sửa thông tin người quen.

Thêm người quen: lưu thông tin người quen mới vào danh bạ.

Xóa: Xóa người quen khỏi danh bạ.

Tìm người quen *(Menu 8.2)*

Bạn tìm người quen trong danh bạ tại menu này.

1. Nhập từ khóa, có thể là một phần của tên, số điện thoại, địa chỉ email của người bạn muốn tìm.
2. Nếu cần, bấm [**Xuống**] và chọn một cách tìm.
3. Bấm [**OK**]
4. Chọn một tên.
5. Bấm phím [ ] để gọi, hoặc bấm phím [**MENU**] để dùng các tùy chọn của Danh bạ.

Thêm vào Danh bạ *(Menu 8.3)*

Bạn dùng menu này để thêm thông tin người quen vào danh bạ.

1. Bấm [**Lên**] để di chuyển đến vị trí Ảnh.
2. Bấm [**Sửa đổi**] để chọn ảnh người gọi.
3. Bấm [**Xuống**] và nhập tên
4. Tiếp tục bấm [**Xuống**] để nhập thêm thông tin người quen:

Di động/Nhà riêng/Cơ quan/Khác/FAX: bấm [**Loại số**] và nhập số điện thoại cho mỗi loại. Để chọn vị trí lưu, bấm [**Trái**] hoặc [**Phải**].

Số: Nhập số điện thoại.

Email: Nhập địa chỉ Email.

Ngày kỷ niệm: nhập ngày kỷ niệm liên quan đến người quen.

Chuông: Bấm [**Trái**] hoặc [**Phải**] và chọn chuông báo khi số này gọi đến.

Nhóm: Bấm [**Trái**] hoặc [**Phải**] để xếp số vào một trong các nhóm định trước.

Địa chỉ: địa chỉ nhà hay cơ quan của người quen.

Ghi chú: nhập các ghi chú liên quan đến người quen.

☑ Để hiển thị hết các thông tin về người quen, chọn **Xem tất cả**

5. Khi đã thực hiện xong, bấm [**OK**] để lưu người quen.

Nhật ký cuộc gọi *(Menu 8.4)*

Bạn dùng chức năng này để xem những cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, cuộc gọi nhỡ, hoặc cuộc gọi từ chối, và thời lượng cuộc gọi.

Tất cả nhật ký *(Menu 8.4.1)*

Menu này hiển thị các cuộc đi, cuộc gọi đến, cuộc gọi nhỡ gần nhất.

Xem nhật ký điện thoại

1. Bấm [**Trái**] hoặc [**Phải**] để đến các loại cuộc gọi.
2. Bấm [**Lên**] hoặc [**Xuống**] để xem danh sách cuộc gọi.
3. Bấm [**OK**] để xem chi tiết cuộc gọi hoặc bấm [ ] để quay số.

Các tùy chọn nhật ký cuộc gọi

Từ danh sách cuộc gọi, bấm [**MENU**] để dùng các lựa chọn sau:

Gửi tin nhắn: gửi tin nhắn.

Số thư rác: thêm số vào danh sách thư rác.

Đánh dấu loại bỏ: thêm số liên lạc vào danh sách từ chối.

Lưu số: lưu số liên lạc vào danh bạ.

Xóa: xóa cuộc gọi.

Xóa toàn bộ: xóa tất cả cuộc gọi trong nhật ký điện thoại.

Cuộc gọi nhỡ *(Menu 8.4.2)*

Menu này hiển thị các cuộc gọi nhỡ gần nhất.

Cuộc gọi đã từ chối *(Menu 8.4.3)*

Chức năng này hiển thị các cuộc gọi bị từ chối gần nhất. Chức năng này cũng ghi lại những cuộc gọi bị từ chối do cài đặt trong menu **Từ chối cuộc gọi**.

Cuộc gọi đến *(Menu 8.4.4)*

Chức năng này hiển thị những cuộc gọi đến gần nhất.

Cuộc gọi đi *(Menu 8.4.5)*

Chức năng này hiển thị những cuộc gọi đi gần nhất.

Thời gian gọi *(Menu 8.4.6)*

Chức năng này hiển thị thời lượng những cuộc gọi đi và đến. Hóa đơn cước phí của nhà cung cấp sẽ khác với nhật ký thời gian cuộc gọi do làm tròn.

Thời gian gọi: kiểm tra tổng thời lượng của tất cả các cuộc gọi đi và đến.

Cuộc gọi cuối: kiểm tra thời lượng cuộc gọi gần nhất.

Thời gian gọi đi: kiểm tra tổng thời lượng những cuộc gọi đi.

Thời gian cuộc gọi dữ liệu: kiểm tra tổng lượng dữ liệu gởi đi và nhận được.

Từ danh sách thời gian cuộc gọi, bấm [**MENU**] để dùng các lựa chọn sau:

Xem tuần: xem thời lượng các cuộc gọi trong một tuần.

Xóa: đặt lại nhật ký thời lượng cụ thể.

Xóa toàn bộ: đặt lại tất cả nhật ký thời gian.

Nhóm người gọi *(Menu 8.5)*

Bạn có thể sắp xếp người quen thành từng nhóm để dễ theo dõi.

Thêm nhóm mới

1. Bấm [**MENU**] và chọn **Thêm.**

2. Đặt tên nhóm và bấm [**Xuống**].
3. Bấm [**Trái**] hoặc [**Phải**] để chọn nhạc chuông và bấm [**Xuống**].
4. Bấm [**Trái**] hoặc [**Phải**] để khóa hoặc mở khoá nhóm.
5. Bấm [**OK**].

Quản lý nhóm

Bấm [**MENU**] để dùng các lựa chọn sau:

Thông tin nhóm: xem thông tin về nhóm.

Sửa đổi: thay đổi các thuộc tính của nhóm.

Thêm: thêm nhóm mới.

Xóa: xóa nhóm ngoại trừ những nhóm đã có sẵn.

Dời thành viên: dời thành viên nhóm này sang nhóm khác

Tìm kiếm gần đây *(Menu 8.6)*

Bạn sử dụng menu này để xem kết quả tìm kiếm của các lần dùng chức năng **Tìm người quen** gần nhất .

Để xóa hết danh sách tìm kiếm, bấm [**MENU**] và chọn **Cài đặt lại - Xóa dữ liệu**.

Cài đặt danh bạ *(Menu 8.7)*

Bạn dùng chức năng này để cài đặt những tùy chọn cho danh bạ.

Màn hình lưu: cho bạn chọn các thông tin người quen được hiển thị trên màn hình lưu khi thêm người quen mới.

Cách tìm: chọn một trong các cách tìm kiếm để truy cập nhanh đến đó từ chế độ chờ bằng cách bấm và giữ phím [**Phải**].

Danh thiếp của bạn *(Menu 8.8)*

Bạn dùng chức năng này để tạo và gửi danh thiếp của bạn cho người khác.

Tạo danh thiếp

1. Bấm [**MENU**].
2. Tạo danh thiếp và lưu như số điện thoại thường.
3. Bấm [**OK**] để lưu danh thiếp của bạn.

Các lựa chọn danh thiếp

Sau khi lưu danh thiếp, bấm [**MENU**] để dùng các lựa chọn sau:

Gửi danh bạ: gửi danh thiếp bằng tin nhắn.

Sửa đổi: sửa danh thiếp.

Cài đặt lại - Xóa dữ liệu: xóa thông tin của danh thiếp và cài đặt lại như mặc định.

Nội dung *(Menu 9)*

Chức năng **Nội dung** cho phép bạn xem các chuông, hình ảnh, phim và các tập tin đa truyền thông chứa trong máy hoặc thẻ nhớ.
Để vào chức năng này, bấm [**MENU**] trong chế độ chờ và chọn **Nội dung.**

Chuông *(Menu 9.1)*

Menu này hiển thị những điệu chuông mà bạn đã soạn, tải, nhận được bằng tin nhắn hoặc từ máy tính. Bạn cũng có thể vào các đoạn phim mà bạn đã quay.

1. Chọn thư mục chuông.
2. Chọn một điệu chuông.
3. Để đặt chuông làm nhạc chuông, bấm [**MENU**] và chọn **Chọn làm chuông**.

Hình ảnh *(Menu 9.2)*

Menu này hiển thị các hình ảnh bạn đã tải, nhận được bằng tin nhắn, hoặc nhập về từ máy tính.

Ảnh/Phim *(Menu 9.3)*

Menu này hiển thị những ảnh bạn đã chụp và những đoạn phim bạn đã quay chứa trong máy và trong thẻ nhớ. ► trang. 48

☑ Các đoạn phim được quay bằng các thiết bị khác, ví dụ máy quay phim, có thể không xem được.

MOD/VOD *(Menu 9.4)*

Menu này hiển thị các tập tin đa truyền thông bạn đã tải từ menu **Kết nối đến MOD/VOD**.

Tạo album

1. Từ danh sách tập tin, bấm [exciteˆ] để chọn các tập tin bạn cần.
2. Bấm [**MENU**] để chọn **Thêm vào Album**.
3. Chọn Album và bấm [**OK**].

Xem tập tin

1. Từ danh sách album, chọn một album.
2. Bấm [exciteˆ] để chọn tập tin bạn muốn xem.
3. Bấm [**OK**] để bắt đầu xem.

Trong khi xem, bạn có thể dùng các chức năng sau:

Phím	Chức năng
exciteˆ	Tạm dừng hoặc tiếp tục xem.
Trái	Di chuyển về đoạn trước (đã xem).
Phải	Di chuyển về đoạn sau (chưa xem).

Phím	Chức năng
Xuống	Ngừng xem lại.
▼/▲	Điều chỉnh âm lượng
OK	Lặp lại

Khi xem một tập tin, bấm [**MENU**] để dùng các lựa chọn sau:

Gửi tin nhắn: gửi tin nhắn.
Hộp thư đến (SMS): vào chức năng tin nhắn.

Các tùy chọn tập tin:

Từ danh sách tập tin, bấm [**MENU**] để dùng các lựa chọn sau:

Thông tin: xem các thuộc tính của tập tin.
Thêm vào Album: thêm tập tin vào album.
Đổi tên: đổi tên tập tin.
Bật/tắt khoá: Khóa tập tin để không bị xóa, hoặc mở khoá tập tin.
Sắp xếp: thay đổi thứ tự sắp xếp tập tin.
Xóa: xóa một tập tin.
Xóa toàn bộ: xóa tất cả tập tin.
Chép vào thẻ nhớ: chép tập tin vào thẻ nhớ.

Các tùy chọn của album

Từ danh sách album, bấm [**MENU**] để dùng các lựa chọn sau:

Chơi Album: phát tất cả các tập tin trong album hiện hành.
Thêm Album: tạo album mới.
Đổi tên: đổi tên album.
Sắp xếp lại: đổi thứ tự danh sách album.
Xóa album: Xóa album.

Excite Contents *(Menu 9.5)*

Menu này hiển thị các loại phương tiện truyền thông mà bạn đã tải về từ chức năng **Excite Contents.** ► trang 29.

Quản lý bộ nhớ *(Menu 9.6)*

Sử dụng menu này để xem thông tin bộ nhớ về các file trong máy hoặc trong thẻ nhớ. Bạn còn có thể xem lượng bộ nhớ được chia xẻ.

Hỏi đáp

Giúp giải đáp các thắc mắc của khách hàng

Nếu có vấn đề với điện thoại, xin đọc kỹ phần hỏi đáp dưới đây vì nhiều khi bạn có thể giải quyết vấn đề dễ dàng mà không cần đến tư vấn kỹ thuật.
Khi bật điện thoại, máy báo như sau

No service, Network Failure hoặc Not done

Điện thoại đang ở ngoài vùng phủ sóng, hoặc sóng yếu. Bạn thử di chuyển (ví dụ lại gần cửa sổ) và thử lại.

Bạn đang thử một dịch vụ chưa đăng ký với nhà cung cấp mạng. Xin liên hệ với nhà cung cấp mạng.

Bạn nhập số nhưng điện thoại không gọi.

Bạn đã bấm phím [↘] chưa?

Bạn đã đăng ký vào đúng mạng di động chưa.

Bạn có thể đã sử dụng dịch vụ chặn cuộc gọi đi.

Người khác không gọi được bạn.

Bạn đã bật điện thoại chưa? (Bấm và giữ phím [⏻])

Bạn đã đăng ký vào đúng mạng di động chưa?

Bạn có thể đã sử dụng dịch vụ chặn cuộc gọi đến.

Người đàm thoại không nghe những gì bạn nói.

Bạn có tắt micro không? (màn hình hiển thị **Mute**).

Micro có ở gần miệng bạn không? (Micro ở phía dưới, bên phải điện thoại).

Điện thoại kêu bíp bíp và màn hình nhấp nháy "Warning** Low Battery".**

Pin sắp hết. Bạn phải sạc pin.

Bạn nghe không rõ những gì người bên kia nói.

Xem độ mạnh của sóng (). Càng nhiều gạch đen thể hiện sóng càng mạnh (). Nếu sóng yếu (), chất lượng cuộc gọi có thể kém.

Thử di chuyển điện thoại chút ít hoặc lại gần cửa sổ nếu bạn đang ở trong phòng.

Khi bạn gọi từ danh bạ, điện thoại không gọi được

Có thể bạn lưu sai số điện thoại trong danh bạ. Thử dùng chức năng tìm kiếm (Tìm kiếm) của danh bạ.

Lưu lại số điện thoại trong danh bạ.

Pin không sạc đầy, hoặc thỉnh thoảng điện thoại tắt

Thử dùng một miếng vải sạch, mềm lau chỗ tiếp xúc giữa điện thoại và pin.

Nếu các hướng dẫn trên đây không đủ để bạn giải quyết vấn đề, xin hãy liên hệ với Dịch vụ bảo hành của Samsung hoặc của cửa hàng nơi bạn mua điện thoại. Trước đó, xin chuẩn bị. Trước đó, xin chuẩn bị phiếu bảo hành (nếu có), loại và số sê ri (IMEI) của điện thoại. Cố gắng trình bày vấn đề rõ ràng, ngắn gọn để các chuyên viên có thể đưa ra cách giải quyết tốt nhất.

Thông tin về ảnh hưởng sức khoẻ

Ảnh hưởng của sóng vô tuyến (RF)

Điện thoại của bạn đạt tiêu chuẩn an toàn của Ủy ban Viễn thông Liên bang (FCC) của Mỹ về ảnh hưởng của sóng vô tuyến (FC) với sức khoẻ con người.

Điện thoại của bạn là một thiết bị thu phát vô tuyến nên phát ra năng lượng vô tuyến có thể ảnh hưởng đến sức khoẻ con người. Tuy nhiên, điện thoại được thiết kế để phù hợp với các hướng dẫn của Liên minh Châu Âu.

FCC, trên cơ sở các nghiên cứu kỹ càng trong nhiều giai đoạn khác nhau của các cơ quan nghiên cứu độc lập, đưa ra một số hướng dẫn về ảnh hưởng của sóng vô tuyến đối với sức khoẻ con người.

Các hướng dẫn này bao gồm cả một ngưỡng an toàn khá lớn để bảo đảm sóng vô tuyến hợp chuẩn là an toàn cho tất cả mọi người không phân biệt tuổi tác và giới tính. Tiêu chuẩn tiếp xúc dành cho điện thoại di động được đo bằng đơn vị SAR (Special Absorption Rate Tỉ lệ hấp thụ đặc trưng). Theo hướng dẫn của Liên minh Châu Âu, giới hạn cho phép của mức ảnh hưởng là 1.6W/kg*.

Người ta đã tiến hành các thí nghiệm để đo độ ảnh hưởng của sóng điện thoại trong vị trí hoạt động bình thường, khi điện thoại hoạt động với công suất cao nhất, trong mọi tần số hoạt động. Ngay cả khi hoạt động với công suất cao nhất, mức ảnh hưởng của điện thoại thấp hơn hẳn so với tiêu chuẩn của FCC.

1. Giới hạn SAR cho điện thoại di động đối với người bình thường là 1.6 watt/kg (W/kg) tại Mỹ và Canada, tính trung bình trên 10 gram tế bào cơ thể người. Giới hạn này đã bao gồm một mức an toàn đáng kể để bảo đảm cho sức khoẻ con người là loại trừ các sai số đo lường. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy theo yêu cầu báo cáo của từng nước và băng tần hoạt động...

Có thể có chênh lệch giữa mức ảnh hưởng giữa các điện thoại và các vị trí sử dụng, các mức ảnh hưởng không bao giờ vượt quá tiêu chuẩn của FCC. Cần nhớ rằng điện thoại được thiết kế để hoạt động với nhiều công suất khác nhau, và chỉ dùng công suất cần thiết để nối mạng. Nếu bạn ở càng gần trạm phát sóng, điện thoại sử dụng công suất càng thấp.

Trước khi mỗi model được đưa ra bán rộng rãi, người ta phải làm thí nghiệm và phải được FCC xác nhận là ảnh hưởng của sóng điện thoại không vượt quá tiêu chuẩn của chính phủ Mỹ đặt ra. Địa điểm và vị trí làm thí nghiệm được FCC qui định cho từng model. Tuy có các mức ảnh hưởng khác nhau tại các vị trí khác nhau, tất cả các model này đều đạt các tiêu chuẩn do chính phủ Mỹ đề ra.

FCC đã cấp Giấy xác nhận model điện thoại này với các mức SAR được báo cáo là phù hợp với tất cả các yêu cầu về ảnh hưởng sóng vô tuyến của FCC. Các thông tin về SAR của model này đã được nộp cho FCC và có thể được tìm thấy tại phần Display Grant trên trang Web http://www.fcc.gov/oet/fccid sau khi tìm theo FCC ID trên nhãn điện thoại.

Sử dụng trên cơ thể

Để đeo trên người, model này đã được kiểm tra và phù hợp với các hướng dẫn của FCC về ảnh hưởng của sóng vô tuyến, khi được sử dụng với các phụ kiện của Samsung hoặc được Samsung cho phép hoặc khi sử dụng với một phụ kiện trong đó không có kim loại và vị trí của điện thoại cách cơ thể một khoảng tối thiểu.

Khoảng cách tối thiểu giữa model điện thoại này với cơ thể được ghi trên nhãn thông tin xác nhận của FCC.

Nếu không thực thi các điều kiện trên có thể vi phạm các hướng dẫn của FCC.

Để biết thêm thông tin về ảnh hưởng của sóng vô tuyến, xin xem các website sau:

Federal Communications Commission (FCC), http://www.fcc.gov/oet/rfsafety

Cellular Telecommunications Industry

Association (CTIA): http://www.wowcom.com

US Food and Drug Administration (FDA), http://www.fda.gov/cdrh/consumer

World Health Organization (WHO), http://www.who.int/peh-emf/en

Sử dụng pin

Pin của điện thoại là pin Li-Ion. Nếu muốn, bạn có thể mua thêm các loại pin thường và pin mỏng. Xin liên hệ với đại lý của Samsung để biết thêm chi tiết.

Chú ý khi sử dụng pin

Không được dùng lại pin hay sạc đã hỏng

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích

Nếu bạn sử dụng điện thoại gần trạm thu phát sóng, điện thoại sẽ ít tốn pin hơn. Thời gian nói chuyện và thời gian chờ bị ảnh hưởng rất lớn bởi độ mạnh của sóng và các thông số mạng.

Thời gian nạp pin tùy thuộc vào lượng điện năng còn lại trong pin và loại sạc. Bạn có thể nạp đi nạp lại hàng trăm lần, nhưng cuối cùng pin sẽ chai đi và không giữ được điện năng nữa. Nếu thời gian nói chuyện và thời gian chờ ngắn đi trông thấy, hãy mua pin khác.

Nếu bạn không dùng pin, điện năng trong pin vẫn mất dần đi.

Chỉ sử dụng pin và dùng các bộ sạc gốc của Samsung vì các linh kiện trôi nổi có thể làm hỏng điện thoại của bạn. Nếu không sạc, hãy rút sạc ra khỏi nguồn điện. Không nên sạc pin quá 1 tuần vì sạc nhiều quá có thể làm rút ngắn quãng đời của pin.

Pin có thể bị ảnh hưởng bởi nhiệt độ quá nóng hay quá lạnh. Bạn có thể phải làm nguội hay làm nóng pin trước khi sạc và sử dụng.

Không nên để pin ở những nơi quá nóng hay quá lạnh, ví dụ như trong ô tô mùa đông hay mùa hè, vì như vậy sẽ ảnh hưởng đến quãng đời của pin. Luôn cố găng giữ pin ở nhiệt độ vừa phải 20-30 ^{0}C. Nếu pin quá nóng hoặc lạnh, điện thoại có thể không hoạt động ngay cả khi pin được sạc đầy. Nhiệt độ dưới 0^{0}C (32^{0}F) có ảnh hưởng lớn đến các pin Li-ion.

Không được làm ngắn mạch pin vì như vậy pin có thể bị hỏng. Bạn có thể tình cờ làm ngắn mạch pin nếu mang pin dự trữ trong túi cùng với các đồ vật kim loại như bút máy hay tiền xu. Các cực của pin là các mảnh kim loại ở phía dưới pin.

Không được vứt bỏ bừa bãi những pin cũ không còn sử dụng được, nhất là không được ném vào lửa vì có thể gây nổ. Nếu có điều kiện, hãy đưa cho các trung tâm tái chế.

An toàn khi lái xe

Chú ý rằng khi đi đường, an toàn giao thông là trên hết! Không được dùng điện thoại di động khi lái xe, trừ khi bạn dùng bộ phụ kiện ô tô. Luôn dừng xe rồi hãy nói chuyện. Chú ý để điện thoại ở vị trí an toàn, ngay cả trong trường hợp phải dừng lại khẩn cấp hay đâm xe.

Không được ghi chép khi đang lái xe. Ngay cả những việc đơn giản như tìm số điện thoại hay xem lịch làm việc cũng làm bạn mất chú ý khi lái xe. Tốt nhất là hãy gọi các cuộc gọi cần thiết trước khi lên xe, hoặc đợi đến khi xe dừng hẳn (đợi qua phà) hãy gọi điện thoại.

Môi trường hoạt động

Chú ý theo dõi các quy định về sử dụng điện thoại di động, tắt điện thoại khi không được phép sử dụng hoặc nếu sóng điện thoại có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm (ví dụ trong bệnh viện).

Việc dùng các thiết bị sử dụng sóng vô tuyến, trong đó có điện thoại di động, có thể gây nhiễu cho các thiết bị y tế không được bảo vệ đầy đủ. Xin liên hệ với các bác sĩ hay nhà sản xuất các thiết bị y tế nếu bạn có nghi vấn. Các thiết bị điện tử khác cũng có thể bị ảnh hưởng.

Giống như các thiết bị sử dụng sóng vô tuyến khác, bạn chỉ nên dùng điện thoại ở vị trí bình thường (áp vào tai, ăng ten chĩa ngang vai bạn).

Các thiết bị điện tử

Các thiết bị điện tử hiện đại được bảo vệ trước tín hiệu sóng radio. Tuy nhiên, một số thiết bị không được bảo vệ đúng mức trước sóng điện thoại di động. Bạn nên liên hệ với nhà sản xuất để tìm cách khắc phục.

Máy điều hoà nhịp tim

Các nhà sản xuất máy điều hoà nhịp tim khuyến cáo là phải giữ điện thoại cách máy điều hoà nhịp tim ít nhất 15 cm (6 inch) để tránh gây nhiễu cho máy. Những khuyến cáo này phù hợp với các nghiên cứu độc lập và các hướng dẫn của Wireless Technology Research.

Thông tin về ảnh hưởng sức khoẻ

Người dùng máy điều hoà nhịp tim phải:

giữ điện thoại cách máy điều hoà nhịp tim ít nhất 15cm.

không được mang điện thoại trong túi ngực, và

dùng tai phía bên không đeo máy điều hoà nhịp tim để nghe điện thoại.

Nếu bạn nghi ngờ có nhiễu sóng, nên tắt điện thoại ngay.

Các thiết bị trợ thính

Một số điện thoại di động có thể ảnh hưởng đến các thiết bị trợ thính. Nếu bị ảnh hưởng, bạn nên liên hệ với nhà sản xuất để tìm cách khắc phục.

Các thiết bị y tế khác

Nếu bạn dùng một thiết bi y tế khác, bạn nên liên hệ với nhà sản xuất để biết thiết bị có được bảo vệ đầy đủ trước sóng radio không. Bác sĩ của bạn có thể giúp bạn có được thông tin này. Trong bệnh viện hay nhà điều dưỡng, tắt điện thoại nếu được chỉ dẫn như vậy. Bệnh viện hay nhà điều dưỡng có thể dùng các thiết bị bị ảnh hưởng bởi sóng vô tuyến.

Xe cộ

Sóng vô tuyến có thể ảnh hưởng đến các thiết bị điện tử không được lắp đặt hoặc bảo vệ đầy đủ trong xe. Bạn nên hỏi lại nhà sản xuất hoặc đại lý bán xe về các thiết bị này.

Khi lắp đặt thêm các thiết bị điện tử mới vào xe, bạn cũng nên kiểm tra lại với nhà sản xuất của các thiết bị này.

Những nơi có thông báo

Tại những nơi có thông báo cấm sử dụng điện thoại di động, bạn nên tuân theo các thông báo này để tránh phiền phức hoặc nguy hiểm.

Những nơi dễ cháy nổ

Không được sử dụng điện thoại tại các nơi dễ cháy nổ và phải tuyệt đối tuân theo các quy tắc và các biển báo. Các tia lửa ở những nơi như vậy có thể gây cháy nổ gây chấn thương hoặc chết người.

Không nên dùng điện thoại di động tại trạm xăng, và phải tuân theo các qui tắc nghiêm ngặt của kho nhiên liệu, kho xăng, kho hoá chất, nhà máy hoá chất hoặc nơi đang nổ mìn.

Các nơi dễ cháy nổ có thể là hầm tàu thủy, trạm xăng hoặc kho xăng, kho hoá chất, nhà máy hoá chất hoặc nơi đang nổ mìn, các ôtô dùng ga (propane, butane ...), những nơi không khí có thể có hoá chất hoặc các phân tử khí hoặc bột kim loại, và những nơi bạn được khuyên tắt máy xe.

Không được để các chất dễ cháy hay chất nổ cùng với điện thoại di động hoặc các linh kiện của điện thoại.

Điện thoại khẩn cấp

Điện thoại di động SGH-F363, cũng giống như các điện thoại di động khác, sử dụng sóng vô tuyến, các mạng di động và cố định để kết nối. Điện thoại không thể bảo đảm việc kết nối trong mọi lúc. Vì vậy, bạn không nên chỉ dựa vào điện thoại di động nếu việc liên lạc là rất quan trọng, ví dụ trong trường hợp cấp cứu y tế.

Thông tin về ảnh hưởng sức khoẻ

Cần nhớ rằng để gọi và nhận điện thoại, bạn phải ở trong vùng phủ sóng và bật điện thoại.

Các cuộc gọi khẩn cấp có thể không thực hiện được nếu bạn đang dùng một số dịch vụ mạng hoặc chức năng của điện thoại. Xin liên hệ với nhà cung cấp mạng để biết thêm chi tiết

Để thực hiện cuộc gọi khẩn cấp, tiến hành như sau:

1. Bật điện thoại (nếu đang tắt)
2. Nhập số cấp cứu.
3. Bấm phím [ ].

Nếu bạn đang sử dụng một số chức năng có thể làm ảnh hưởng đến cuộc gọi như Giấu số hay Khoá cuộc gọi, bạn phải tắt các chức năng này trước. Xem kỹ sách Hướng dẫn sử dụng này và liên hệ nhà cung cấp mạng để biết thêm chi tiết.

Cần cung cấp thông tin càng chi tiết càng tốt, và chỉ dừng cuộc gọi khi người đối thoại cho phép bạn làm như vậy.

Các thông tin quan trọng khác

Chỉ những nhân viên bảo hành chính hãng hoặc được ủy nhiệm mới được phép sửa chữa, lắp đặt điện thoại di động trong ôtô. Lắp đặt sai hoặc sửa điện thoại không đúng có thể gây nguy hiểm và làm mất hiệu lực bảo hành cho điện thoại.

Thường xuyên kiểm tra xem các thiết bị điện thoại vô tuyến trong xe có được lắp đặt và sử dụng đúng không.

Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, ga hoặc chất nổ chung với điện thoại hoặc các phụ kiện điện thoại.

Đối với ôtô có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khi khi nổ sẽ tạo ra một lực lớn. Do đó, không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trên xe không được lắp đặt đúng thì khi nổ có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Tắt điện thoại khi lên máy bay

Nếu bạn không tuân thủ các qui định này, bạn có thể bị cấm sử dụng điện thoại di động hoặc bị kiện, hoặc cả hai

Bảo quản điện thoại

Điện thoại là một thiết bị kỹ thuật tinh xảo, vì vậy bạn nên bảo quản điện thoại cẩn thận. Các hướng dẫn sau đây sẽ giúp bạn thực hiện đúng các yêu cầu bảo hành và kéo dài tuổi thọ của điện thoại.

Để điện thoại và các bộ phận điện thoại tránh xa trẻ nhỏ.

Giữ điện thoại khô ráo. Mưa, độ ẩm cao và các dung dịch có khoáng chất có thể làm hỏng mạch điện tử bên trong.

Không nên dùng hay để điện thoại ở nơi bẩn thỉu, bụi bặm vì như vậy có thể làm hỏng các bộ phận của điện thoại.

Không nên dùng hay để điện thoại ở nơi quá nóng vì nhiệt độ cao có thể rút ngắn tuổi thọ của các linh kiện điện tử, làm hỏng pin, và làm méo mó hoặc chảy các bộ phận bằng nhựa.

Không nên dùng hay để điện thoại ở nơi quá lạnh vì khi điện thoại nóng lên đến nhiệt độ bình thường, hơi ẩm có thể đọng lại trong điện thoại, làm hỏng mạch điện tử.

Không nên để điện thoại ở nơi quá lạnh. Khi điện thoại nóng lên đến nhiệt độ hoạt động bình thường, hơi nước có thể tích tụ trong điện thoại làm hỏng mạch điện tử.

Không được lắc, ném hay đập điện thoại. Va chạm mạnh có thể làm hỏng mạch điện tử.

Thông tin về ảnh hưởng sức khoẻ

Không nên thử tháo lắp điện thoại. Việc tháo lắp không đúng qui cách có thể làm hỏng điện thoại.

Không dùng hoá chất mạnh, dung dịch rửa hay bột giặt để rửa điện thoại. Dùng khăn ẩm có xà phòng lau nhẹ để làm sạch điện thoại.

Không được sơn điện thoại. Sơn có thể làm dính các bộ phận có thể di chuyển được của điện thoại.

Nếu điện thoại hoặc pin bị ướt, nhãn hiển thị hư hỏng do nước đổi màu. Khi đó, không chắc có thể sửa được điện thoại, và các cam kết bảo hành của nhà sản xuất không còn giá trị, ngay cả khi thời hạn bảo hành vẫn còn.

Nếu điện thoại có đèn flash hoặc đèn, không được chiếu đèn vào mắt của người hay súc vật vì như vậy có thể làm gây hại cho người khác.

Chỉ được dùng ăng ten đi kèm với điện thoại hoặc ăng ten được Samsung cho phép. Các ăng ten trôi nổi có thể làm hỏng điện thoại và vi phạm các qui định về ảnh hưởng của sóng vô tuyến.

Nếu điện thoại hoặc một bộ phận nào đó không hoạt động tốt, mang đến trung tâm bảo hành của Samsung để thay hoặc sửa chữa. Không nên sửa chữa tại các dịch vụ không chính thức.

Được nhượng quyền sản xuất bởi QUALCOMM theo một trong các bằng phát minh sau:

Số phát minh của Mỹ: 4,901,307 5,056,109 5,099,204, 5,101,501 5,103,459 5,107,225 5,109,390